

Bản tin THÔNG BÁO NỘI BỘ

Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ



BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY NINH THUẬN



Các đồng chí lãnh đạo Trung ương, các tỉnh và tỉnh Ninh Thuận dự Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Ninh Thuận và giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Ảnh: Phan Bình



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh và đại biểu dự Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại điểm cầu Tỉnh ủy Ninh Thuận.

Ảnh: Phan Bình

TỈNH ỦY NINH THUẬN
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN

Bản tin

Thông báo nội bộ

(Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ)

Số 5/2025

□ **Chịu trách nhiệm xuất bản:**

CHAMALÉA THỊ THỦY -

**Ủy viên Thường vụ, Trưởng ban
Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy**

□ **Ban Biên tập:**

VŨ NGỌC ĐƯƠNG

ĐƯỜNG THỊ MINH HIỀN

NGUYỄN KHẮC NGUYỄN

PHẠM THỊ XUÂN

□ **Địa chỉ liên lạc:**

Phòng Tuyên truyền, Báo chí -
Xuất bản, số 07 Lê Hồng Phong,
phường Kinh Dinh, thành phố
Phan Rang - Tháp Chàm

ĐT: 02593.835.227

DD: 0978.710.570 (đ/c Xuân)

Email: phongtuyentruyenbtgtu@gmail.com

Trong số này

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh 2
- Kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025)4
- Kỷ niệm 71 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2025) 10
- Kỷ niệm 139 năm Ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886 - 01/5/2025) 12
- Tình hình, sự kiện, hoạt động nổi bật trong tỉnh..... 16
- Tình hình trong nước 28
- Tình hình thế giới..... 32
- Văn bản mới 34
- Sinh hoạt tư tưởng 35
- Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.. 37
- Chuyên đề Biển, đảo Việt Nam.... 41
- Chuyên đề điện hạt nhân Ninh Thuận....43

Ảnh bìa 1:

Quang cảnh Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Ninh Thuận (16/4/1975 - 16/4/2025) và giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025).

Ảnh: Phan Bình

** Giấy phép xuất bản bản tin số: 06/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông Ninh Thuận cấp ngày 20/12/2024. In 2.560 tập, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Công ty Cổ phần In Ninh Thuận. In xong, nộp lưu chiểu tháng 5/2025.*

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG “ĐÁNH CHẮC THẮNG” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ

Tư tưởng chỉ đạo “đánh chắc thắng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhân tố đặc biệt quan trọng làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ “chấn động địa cầu”, kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của Nhân dân ta.

Trên cơ sở thấm nhuần và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào tình hình cụ thể của cách mạng nước ta, từ kinh nghiệm cũng như truyền thống quý báu hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xây dựng nên hệ thống tư tưởng để chỉ đạo cách mạng Việt Nam, giành nhiều thắng lợi to lớn. Từ tư tưởng về chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, dựa vào sức mình là chính, Người đã chỉ đạo rất linh hoạt, đúng đắn các hoạt động đấu tranh, để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đánh đuổi giặc ngoại xâm, xây dựng đất nước.

Tư tưởng “đánh chắc thắng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh được xây dựng trên cơ sở khoa học từ nhiều yếu tố: (1) Nghiên cứu, đánh giá chính xác tình hình địch, ta, địa hình, thời tiết để đề ra nguyên tắc chỉ đạo tác chiến phù hợp. Đây là yếu tố trực tiếp đặc biệt quan trọng và là cơ sở khoa học để Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thấy: trong Chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954 ta có đủ những yếu tố tạo nên sức mạnh hơn hẳn địch để chiến thắng. Đó chính là sự đánh giá chính xác về thế và lực của cả địch và ta sau gần 08 năm thực dân Pháp xâm lược nước ta; mà kết quả là địch luôn tổn thất, bị động. (2) Theo dõi sát sao và động viên quân, dân ta kịp thời để Chiến dịch giành toàn thắng. Đây là vấn đề có ý nghĩa quyết định để biến quyết tâm thành hiện thực. (3) Bác không những đề ra nguyên tắc tác chiến Chiến dịch phù hợp, mà còn chỉ

đạo, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta quyết tâm thực hiện đề đưa đến thành công cuối cùng, lập nên chiến thắng Điện Biên Phủ “chấn động địa cầu”.

Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 đã mở ra kỷ nguyên mới - kỷ nguyên hòa bình, độc lập và chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa gắn với đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Đánh giá về ý nghĩa trọng đại này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Lần đầu tiên trong lịch sử, một dân tộc bị áp bức đã đánh bại cuộc xâm lược của một đế quốc hùng mạnh, đã giành lại độc lập cho dân tộc, đem lại ruộng đất cho dân cày, đưa lại quyền dân chủ thực sự cho Nhân dân”¹. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ chẳng những đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ; chấm dứt hoàn toàn ách xâm lược của thực dân Pháp trên đất nước ta và các nước trên bán đảo Đông Dương; bảo vệ và phát triển thành quả Cách mạng Tháng Tám năm 1945; mở ra giai đoạn cách mạng mới, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng

miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Ngày nay, xu thế chung của thế giới là hoà bình, hợp tác và phát triển. Song đâu đó trên thế giới vẫn còn xảy ra những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều bất trắc khó lường như: căng thẳng, xung đột tôn giáo, sắc tộc, ly khai, chiến tranh cục bộ, bạo loạn chính trị, can thiệp lật đổ, khủng bố, khủng hoảng kinh tế toàn cầu... đang và sẽ tác động không nhỏ đến cách mạng Việt Nam. Tình hình thế giới và khu vực đặt ra những yêu cầu mới đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển quê hương, đất nước; đòi hỏi toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn dân tỉnh nhà tiếp tục khơi dậy niềm tự hào dân tộc, kế thừa và phát huy cao độ những giá trị, ý nghĩa lớn lao và vô cùng quý báu của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, vận dụng tư tưởng chủ tịch Hồ Chí Minh, không ngừng đổi mới tư duy, tiếp tục thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, góp phần cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình, phát triển thịnh vượng của dân tộc Việt Nam. ■

1. Sđd, Hồ Chí Minh, tập 12, tr.367;

**KỶ NIỆM 135 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(19/5/1890 - 19/5/2025)**

**TU DƯỠNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG -
BÀI HỌC SÂU SẮC TỪ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

Nhân kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025), toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta thành kính tưởng nhớ công lao trời biển của vị lãnh tụ thiên tài, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hoá kiệt xuất - Người đã để lại cho dân tộc ta một di sản vô giá về tư tưởng, đạo đức và phong cách. Trong đó, đạo đức cách mạng luôn là nội dung xuyên suốt và nổi bật trong toàn bộ cuộc đời, sự nghiệp và tư tưởng của Người.

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Tấm gương sáng về đạo đức cách mạng

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Đạo đức là cái gốc của người cách mạng”. Người cho rằng, cách mạng là sự nghiệp lâu dài, gian khổ và đầy thử thách, do đó, người làm cách mạng không chỉ cần có trí tuệ, bản lĩnh mà quan trọng hơn cả là phải có đạo đức – nền tảng để vượt qua mọi thử thách, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

Ngay từ những năm 1920, khi con đường cách mạng còn đầy

chông gai, Người đã nhấn mạnh vai trò của đạo đức trong tác phẩm *Đường Kách mệnh*, đặt yêu cầu về rèn luyện đạo đức lên hàng đầu trong xây dựng đội ngũ cán bộ. Đến năm 1958, trong bài *Đạo đức cách mạng*, Người tiếp tục khẳng định rõ: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Tư tưởng ấy không chỉ mang tính chỉ dẫn cho cán bộ, đảng viên, mà còn là kim chỉ nam cho mỗi người dân trong hành trình sống và cống hiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: việc tu dưỡng đạo đức cách mạng phải được tiến hành thường xuyên và suốt đời, như việc “rửa mặt hằng ngày”, không thể lơ là, chủ quan trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

Thực tiễn cuộc sống hiện nay cũng cho thấy, những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống; những hành vi tiêu cực như quan liêu, tham nhũng, lãng phí... có nguyên nhân sâu xa từ sự buông lỏng việc rèn

luyện đạo đức. Nhiều người từng là cán bộ tốt, có công trạng, nhưng khi có chức quyền lại sa vào con đường sai trái. Điều này từng được Chủ tịch Hồ Chí Minh cảnh báo rất rõ: “Có những người trong lúc tranh đấu thì hăng hái, trung thành, không sợ nguy hiểm, cực khổ... Song đến khi có ít nhiều quyền hạn trong tay thì đâm ra kiêu ngạo, xa xỉ, phạm vào tham ô, lãng phí, quan liêu... mà biến thành người có tội với cách mạng”.

Từ đó, Người luôn yêu cầu cán bộ, đảng viên phải tự giác rèn luyện đạo đức trong mọi hoàn cảnh, phải chống lại ba loại kẻ thù “chủ nghĩa tư bản và bọn đế quốc là kẻ địch rất nguy hiểm”; “thói quen và truyền thống lạc hậu cũng là kẻ địch to”; “loại địch thứ ba là chủ nghĩa cá nhân. Nó là bạn đồng minh của hai kẻ địch kia”. Vì, “chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí...”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ giáo dục đạo đức cho người khác, mà chính Người là một tấm gương đạo đức sáng ngời. Từ lối sống giản dị, tiết kiệm đến tinh thần “cần, kiệm, liêm, chính”, từ phong cách gần dân, trọng dân đến tinh thần “dĩ công vi thượng”, Người đã hiện thân cho những gì cao đẹp nhất của người cách mạng. Đặc biệt, trong ứng xử với con

người, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn thể hiện sự bao dung, nhân hậu. Người tin rằng, ai cũng có thể sai lầm, nhưng điều quan trọng là biết nhận lỗi và quyết tâm sửa chữa. Người dạy: “Người đời ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm. Điều quan trọng là biết nhận ra sai lầm, vạch rõ nguyên nhân và tìm cách khắc phục”.

Từ đó, Người nhấn mạnh vai trò của tự phê bình và phê bình, xem đây là “vũ khí sắc bén để sửa chữa khuyết điểm và tiến bộ”. Việc rèn luyện đạo đức cách mạng, theo Người, không chỉ thực hiện trong sách vở hay trường lớp mà phải được thể hiện trong thực tiễn công tác, sinh hoạt, lao động, chiến đấu hằng ngày. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng ví đạo đức như nguồn của sông, như gốc của cây. Người nói: “Sông có nguồn thì mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”.

Bài học tu dưỡng đạo đức cách mạng trong giai đoạn hiện nay

Trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước đang bước vào thời kỳ phát triển mới với nhiều cơ hội nhưng cũng không ít thách thức, yêu cầu về tu dưỡng đạo đức cách

mạng càng trở nên cấp thiết. Đó không chỉ là nền tảng để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh mà còn là điểm tựa tinh thần để mỗi cán bộ, đảng viên vượt qua cám dỗ, giữ vững bản lĩnh trước những tác động đa chiều của xã hội.

Trước hết, mỗi cán bộ, đảng viên cần thường xuyên “soi lại mình” theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tự nhắc nhở bản thân tu dưỡng trong từng việc nhỏ, từng lời nói, hành động. Việc học tập và làm theo Bác không thể dừng lại ở hình thức, mà phải chuyển hóa thành động lực và hành vi tự giác, gắn với thực tiễn công việc và đời sống.

Thứ hai, đạo đức cách mạng hôm nay cần được thể hiện qua thái độ phục vụ Nhân dân, qua sự liêm khiết, công tâm trong công tác. Trong môi trường kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giữ được phẩm chất “cần, kiệm, liêm, chính” chính là “lá chắn” giúp người cán bộ không sa ngã trước quyền lực và lợi ích cá nhân.

Thứ ba, cần kiên quyết đấu tranh với chủ nghĩa cá nhân - thứ dễ ngấm sâu trong điều kiện hội nhập, phát triển nhưng lại là nguồn cội của mọi biểu hiện tiêu cực. Tự tưởng “vì mình hơn vì dân” cần được nhận diện rõ và loại bỏ bằng sự rèn luyện đạo đức thường xuyên và nghiêm túc.

Thứ tư, công tác tự phê bình và phê bình cần được phát huy mạnh mẽ, không né tránh, không hình thức, phải thực chất và cầu thị. Đây là “tấm gương soi” để mỗi cá nhân tự sửa mình, là “vũ khí” để tổ chức Đảng kịp thời chấn chỉnh lệch lạc, giữ vững kỷ cương, kỷ luật.

Cuối cùng, các tổ chức Đảng và hệ thống chính trị cần xây dựng môi trường đạo đức lành mạnh, khơi dậy tinh thần học tập Bác một cách tự nhiên, hiệu quả. Đồng thời, nêu gương điển hình, biểu dương những người tốt, việc tốt và kiên quyết xử lý những biểu hiện sai trái, góp phần làm trong sạch đội ngũ cán bộ, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, với chế độ.

Nhân kỷ niệm 135 năm Ngày sinh của Người - một dịp thiêng liêng và đầy ý nghĩa - mỗi chúng ta cần nghiêm túc nhìn lại chính mình, tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách thực chất, suốt đời với lòng thành kính và đầy tự hào. Trong đó, việc tu dưỡng đạo đức cách mạng thường xuyên và suốt đời phải được xem là việc làm thiết yếu, là “cái gốc” để mỗi cán bộ, đảng viên hoàn thành sứ mệnh trước Đảng, trước dân, trước lịch sử. ■

Lê Duy Hoàn

ĐẤT NƯỚC TA CHƯA BAO GIỜ CÓ ĐƯỢC CƠ ĐỒ, TIỀM LỰC, VỊ THẾ VÀ UY TÍN QUỐC TẾ NHƯ NGÀY NAY¹

Trong số trước, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã giới thiệu đến các đồng chí nội dung phần V “*Thực hiện ý nguyện của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Quốc hội tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và sự kỳ vọng của Nhân dân*” trong chuyên đề “*Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Một nhân cách lớn, sống trọn cuộc đời vì nước, vì Đảng, vì dân*” do Ban Tuyên giáo Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương) biên soạn;

Trong số này, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy giới thiệu nội dung phần V “*Dấu ấn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong công tác tư tưởng của Đảng*” của chuyên đề.

57 năm đứng trong hàng ngũ của Đảng, Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có nhiều cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc. Đặc biệt, trong công cuộc đổi mới đất nước, Đồng chí để lại nhiều dấu

ấn sâu đậm trong công tác tư tưởng của Đảng, góp phần hoạch định chủ trương, đường lối ở tầm chiến lược; xây dựng, hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới của Đảng; đưa đất nước ta đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng dành sự quan tâm lớn đối với công tác tư tưởng của Đảng. Trải qua các cương vị quan trọng: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng từ khoá VII đến khoá XIII; Ủy viên Bộ Chính trị từ khoá VIII đến khoá XIII; Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản; Bí thư Thành ủy Hà Nội; Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương; Chủ tịch Quốc hội; Chủ tịch nước; Tổng Bí thư từ khoá XI đến khoá XIII, Đồng chí đã chứng tỏ là một nhà chính trị, nhà tư tưởng đặc biệt xuất sắc. Trong mọi hoàn cảnh, Đồng chí luôn thể hiện bản lĩnh, trí tuệ của người cộng sản có tầm nhìn chiến lược; tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí

1. Bài viết của đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đăng trên báo Nhân dân điện tử, ngày 27/7/2024.

2. Bài viết của đồng chí Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên báo Nhân dân điện tử, ngày 23/7/2024.

3. Bài viết của đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương đăng trên báo Nhân dân điện tử, ngày 22/7/2024.

Minh, mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng và dân tộc, các nguyên tắc của Đảng; giữ gìn, nêu cao và lan tỏa phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, tiên phong, gương mẫu, khiêm tốn, bình dị, gần gũi Nhân dân.

Trên cương vị là một nhà lý luận, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có nhiều đóng góp, công hiến đặc biệt, với nhiều công trình, tác phẩm, sách, bài viết mang tầm lý luận, có giá trị cao. Trong các công trình của mình, Đồng chí đã tổng kết sâu sắc thực tiễn, nâng lên thành lý luận đường lối đổi mới. Đồng thời, tuyên truyền Cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận xã hội.

Trong bối cảnh mới của thời đại, khi mục tiêu, chủ thuyết, thực tiễn đặt ra nhiều thách thức đối với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của đất nước, nhất là thách thức đấu tranh tư tưởng trong bối cảnh thăng trầm của chủ nghĩa xã hội hiện thực sau bài học xương máu về sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu trong công tác tổ chức xây dựng Đảng..., Đồng chí luôn trăn trở, đau đầu làm thế nào để Đảng ta hiện thực hóa thành công học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Theo Đồng chí, trước hết, cần nhận

thức đầy đủ, sâu sắc hơn nữa yêu cầu của công tác lý luận trong thời kỳ mới, lý luận phải vươn lên dẫn đường và đồng hành với thực tiễn, phải có tầm nhìn vượt trước và tạo đột phá về lý luận phát triển, cung cấp kịp thời cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối đổi mới của Đảng.

Bằng bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy lý luận sắc bén và tinh thần cách mạng tiến công, Đồng chí đã có nhiều công trình hết sức sâu sắc, có giá trị lý luận, thực tiễn và hành động cao về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Tiêu biểu như các tác phẩm: “Vì sao Đảng Cộng sản Liên Xô tan rã”; “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”; “Biến thách thức thành cơ hội, quyết tâm tạo đột phá đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững”; “Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng”; “Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”; “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh”; “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc cây tre Việt Nam”; “Quốc hội

trong tiến trình đổi mới đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”...Các tác phẩm của Đồng chí đã tác động lớn đến nhận thức chính trị tư tưởng trong Đảng và xã hội, giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức đúng đắn lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trên cả phương diện khách quan và chủ quan, nhất là về xây dựng Đảng và triển khai tổ chức các nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Trên cơ sở đó, củng cố niềm tin của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân vào đường lối, sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam; khẳng định sự lựa chọn đúng đắn của Đảng, của dân tộc và Nhân dân ta vào con đường đã chọn, với mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội.

Dù ở vị trí, cương vị công tác nào, Đồng chí luôn dành thời gian tổng kết thực tiễn, nâng tầm thành lý luận trên các lĩnh vực, rồi vận dụng lý luận vào thực tiễn công tác lãnh đạo của Đảng, đúc rút thành các bài học kinh nghiệm, các mối quan hệ lớn mang tính quy luật về xây dựng chủ nghĩa xã hội, phù hợp với thực tiễn đất nước, đóng góp vào sự phát

triển tư duy lý luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Với tư duy chiến lược của nhà lãnh đạo Đảng xuất sắc, Đồng chí luôn thể hiện bản lĩnh, quan điểm, lập trường kiên định, nhất quán, tinh thần chiến đấu cách mạng không ngừng nghỉ của người chiến sĩ cộng sản. Đồng chí có nhiều đóng góp lớn đối với công tác tư tưởng của Đảng, nhất là trong việc bảo vệ và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp thực tiễn cách mạng Việt Nam trong từng giai đoạn, trên cơ sở đó, hình thành quan điểm, đường lối của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, ngày càng sáng tỏ hơn về mô hình, mục tiêu, bước đi của thời kỳ quá độ. “Lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa”⁴. Điều này góp phần làm cho hệ tư tưởng của Đảng ngày càng chiếm vị trí chủ đạo trong đời sống xã hội, nâng cao nhận thức, củng cố đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong xã hội; giữ vững ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội đất nước. (còn nữa). ■

*Nguồn: Ban Tuyên giáo
và Dân vận Trung ương*

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2021, t.I, tr.103.

**KỶ NIỆM 71 NĂM CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ
(07/5/1954 - 07/5/2025)**

CHIẾN THẮNG LỊCH SỬ ĐIỆN BIÊN PHỦ - Ý NGHĨA THỜI ĐẠI

Chiến thắng Điện Biên Phủ không chỉ là sự kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Nhân dân Việt Nam, mà còn là sự kiện khởi đầu cho một cao trào của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân các nước thuộc địa đứng lên đấu tranh thoát khỏi ách nô dịch của chủ nghĩa thực dân trong lịch sử thế giới cận hiện đại.

Chiến thắng Điện Biên Phủ là một mốc dấu lịch sử khẳng định ý chí và sức mạnh của dân tộc Việt Nam. Chiến thắng này là sự phát huy thành quả của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và là chỗ dựa vững chắc, tạo nên lực lượng và ý chí, niềm tin và kinh nghiệm để quân và dân Việt Nam trên cả hai miền Nam, Bắc tiến lên đánh bại chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, đưa đất nước Việt Nam bước vào kỷ nguyên độc lập, thống nhất hoàn toàn, tiến hành sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước. Chiến thắng vĩ đại Điện

Biên Phủ đã trở thành biểu tượng của sức mạnh Việt Nam. Chiến thắng vĩ đại đó có nguồn gốc sâu xa là truyền thống yêu nước nồng nàn, tinh thần độc lập, tự chủ, ý chí quật cường, bất khuất, trí thông minh, sáng tạo, tinh đoàn kết nhân ái. Đó là những nhân tố chủ yếu tạo nên bản sắc văn hóa của dân tộc Việt Nam được hun đúc qua mấy nghìn năm lịch sử. Tinh thần Điện Biên Phủ trước hết là tinh thần yêu nước, là tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, bất khuất không cam chịu làm nô lệ, sẵn sàng xả thân vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, quyết chiến, quyết thắng, là sự kết hợp tinh thần dũng cảm kiên cường với trí thông minh sáng tạo và những nỗ lực phi thường để khắc phục những khó khăn tưởng chừng không thể vượt qua, làm được những việc tưởng chừng không thể làm nổi, tạo nên bước tiến vượt bậc về khả năng và sức mạnh chiến đấu để đánh bại mọi kẻ thù. Sức mạnh làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ là sức mạnh chính nghĩa, vì hòa

binh của khối đại đoàn kết dân tộc, của toàn quân, toàn dân Việt Nam ta, từ tiền tuyến đến hậu phương được động viên vào trận quyết chiến Điện Biên Phủ.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ mang tầm vóc thời đại, có ý nghĩa lịch sử to lớn. Kết quả thắng lợi trong Chiến dịch này là sự kết tinh của nhiều nhân tố, trong đó quan trọng nhất là sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, của chủ nghĩa yêu nước, tinh thần cách mạng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, của ý chí quyết chiến, quyết thắng và sức mạnh của quân đội nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Chiến thắng Điện Biên Phủ đồng thời là chiến thắng của tình đoàn kết chiến đấu bền chặt, thủy chung, son sắt giữa quân đội, nhân dân 3 nước Đông Dương và sự đoàn kết, giúp đỡ, ủng hộ của các nước anh em và bạn bè quốc tế. Chiến thắng Điện Biên Phủ, đó là sự kết tinh trí tuệ, bản lĩnh của Đảng, với một bộ chỉ huy thao lược, tài ba gồm những cá nhân xuất sắc. Sự lãnh đạo đó không những thể hiện ở đường lối chính trị và đường lối quân sự đúng đắn, ở sự chỉ đạo chiến lược và chiến thuật tài tình trên chiến trường mà điều quan trọng còn thể hiện ở vai trò tiên phong hy sinh,

guơng mẫu của những người đảng viên. Trước những thử thách ác liệt của trận Điện Biên Phủ, biết bao đảng viên ưu tú đã một lòng vì nước, vì dân, nêu cao tinh thần guơng mẫu trong chiến đấu, không quản gian khổ, hy sinh, sẵn sàng xả thân để giành chiến thắng.

Ngày nay, công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh tình hình mới càng đòi hỏi vai trò tiên phong guơng mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên để bảo đảm thành công. Sức mạnh Điện Biên Phủ được tôn lên từ những chỉ đạo, quyết định mang tính chiến lược, trên cơ sở tôn trọng thực tế, nắm vững quan điểm thực tiễn, không chủ quan duy ý chí, luôn bám sát sự phát triển của thực tiễn, khi tình hình đã thay đổi. Nghĩa là “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”. Đây là bài học sâu sắc nhất về lãnh đạo và chỉ huy trong Chiến dịch Điện Biên Phủ. Bài học đó vẫn đang có ý nghĩa lớn khi chúng ta đang phát huy tinh thần “Điện Biên Phủ”, nêu cao lòng yêu nước, tinh thần độc lập tự chủ, ý chí tự lực tự cường, quyết tâm vượt qua thách thức, phát huy trí thông minh sáng tạo, dám nghĩ dám làm để làm nên nhiều “Điện Biên Phủ mới” trong sự nghiệp xây dựng đất nước trên

☞ (Trang 18)

**KỶ NIỆM 139 NĂM NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG
(01/5/1886 - 01/5/2025)**

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH

Nhận thức sâu sắc về vai trò, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, thời gian qua, công đoàn (CĐ) các cấp tỉnh Ninh Thuận đã quan tâm triển khai nhiều biện pháp để xây dựng đội ngũ công nhân, lao động và tổ chức CĐ ngày càng vững mạnh, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong suốt chiều dài lịch sử hình thành và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng, tổ chức CĐ toàn quốc trong đó có các cấp CĐ tỉnh Ninh Thuận với sự chủ động, quyết liệt, nhạy bén, sáng tạo, đổi mới đã có nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên (ĐV), người lao động (NLĐ) và khẳng định được vị thế của tổ chức CĐ. Đội ngũ công nhân, viên chức, lao động (CNVC-LĐ) và tổ chức CĐ Ninh Thuận không ngừng lớn mạnh. Nếu như năm 1992 khi mới tái lập tỉnh, toàn tỉnh có 288 CĐCS, trên 7.000 ĐV, đến nay toàn tỉnh có

trên 730 CĐCS, gần 41.000 ĐV; là lực lượng tiên phong, xung kích trong mọi phong trào thi đua yêu nước, vượt qua mọi khó khăn thử thách, tích cực lao động sản xuất và công tác, góp phần xây dựng tỉnh Ninh Thuận ngày càng mạnh về kinh tế, văn hóa, vững về an ninh, quốc phòng.

Trong suốt quá trình hoạt động, tổ chức CĐ tỉnh nhà luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hỗ trợ sâu sát của tỉnh, Tổng LĐLĐ Việt Nam trên các lĩnh vực công tác. Các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Tổng LĐLĐ Việt Nam được CĐ tỉnh cụ thể hóa qua các nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch từng giai đoạn, từng năm, nhờ vậy hoạt động CĐ ngày càng đi vào nền nếp, bảo đảm hiệu quả, chất lượng. Tổ chức, bộ máy được đổi mới, sắp xếp ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Công tác đại diện bảo vệ quyền và lợi ích, hợp pháp chính đáng của đoàn viên, CNVC-

LĐ được các cấp CĐ đặt lên hàng đầu. Hằng năm, CĐ các cấp chủ động, tích cực phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức thanh tra, kiểm tra; chủ trì phối hợp tổ chức giám sát việc thực hiện quy định pháp luật lao động, nhất là các chế độ, chính sách của NLĐ, tình hình an toàn vệ sinh lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Ngoài ra, tham mưu, phối hợp với chính quyền đồng cấp tổ chức hội nghị cán bộ, CNVC, hội nghị NLĐ theo đúng quy định. Thông qua hội nghị, tổ chức CĐ đại diện cho NLĐ đứng ra thương lượng, xây dựng và ký kết thỏa ước lao động tập thể bảo đảm chất lượng, có tính khả thi cao. Quyền làm chủ của NLĐ, dân chủ ở cơ sở được bảo đảm. Mọi quan hệ lao động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp bảo đảm chặt chẽ, hài hòa. Thời gian qua, trên địa bàn tỉnh không xảy ra tranh chấp lao động hoặc đình công, ngừng việc tập thể.

Công tác chăm lo đời sống cho NLĐ cùng các hoạt động từ thiện được đẩy mạnh. Nhân các dịp lễ, Tết, Tháng Công nhân..., các cấp CĐ phối hợp tổ chức thăm hỏi, tặng quà với số tiền hỗ trợ hằng năm hàng tỷ đồng. Việc chăm lo nhà ở cho đoàn viên, NLĐ được CĐ các cấp đặc biệt quan tâm,

triển khai sâu rộng, nhận được sự đồng tình, ủng hộ của đông đảo ĐV, NLĐ, các tổ chức, nhà hảo tâm. Từ nguồn quỹ Mái ấm Công đoàn, đến nay, LĐLĐ tỉnh đã xây mới và sửa chữa 457 căn nhà (trong đó xây mới 402 căn, sửa chữa 55 căn) với tổng số tiền gần 13 tỷ đồng, đem lại niềm vui, là nguồn động viên to lớn, giúp các đoàn viên, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn “an cư, lạc nghiệp”.

Cùng với chăm lo việc làm, đời sống, công tác giáo dục tư tưởng chính trị, tập hợp, vận động ĐV, NLĐ được các cấp CĐ chú trọng. Các cấp CĐ chủ động tham mưu, phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gắn với vận động thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tạo mọi điều kiện cho ĐV, NLĐ học tập nâng cao trình độ, tay nghề; đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, tổ chức sâu rộng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là lao động giỏi, lao động sáng tạo với năng suất, chất lượng, hiệu quả cao, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động... Với những việc làm thiết

thực giúp ĐV, NLĐ có động lực, tinh thần thi đua lao động mạnh mẽ, nỗ lực, sáng tạo trong học tập, lao động sản xuất, tiếp cận nhanh nhạy, làm chủ khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại, nâng cao hiệu quả công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, tăng năng suất lao động, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngày càng vững mạnh, phát triển. Trung bình hằng năm có trên 900 lượt ĐV, NLĐ tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp. Hưởng ứng chương trình “75.000 sáng kiến vượt khó, phát triển”, “Một triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19” do Tổng LĐLĐ Việt Nam phát động, những năm qua, đội ngũ CNVC-LĐ tỉnh Ninh Thuận đã đề xuất, thực hiện hơn 4.000 sáng kiến, đề tài, sáng kiến kỹ thuật. Thông qua các phong trào thi đua còn làm chuyển biến rõ nét về nhận thức, tư duy hành động, thay đổi đáng kể tác phong làm việc, ý thức trách nhiệm, lối sống của cán bộ, ĐV, NLĐ, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong tình hình mới.

Năm 2025 cùng với nhiều đổi thay của đất nước, nhất là trong công cuộc sắp xếp tinh gọn bộ máy, tổ chức CĐ đang đứng trước

thời cơ và thách thức lớn đòi hỏi phải đổi mới sáng tạo hơn nữa từ mô hình đến phương thức hoạt động nhằm đại diện, chăm lo bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng của NLĐ. Dù có nhiều biến động nhưng CĐ luôn đồng hành sát cánh cùng NLĐ, hoàn thành sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.

Theo đó, LĐLĐ tỉnh Ninh Thuận cần tiếp tục, thường xuyên coi trọng và làm tốt hơn nữa công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị cho CNVC, NLĐ. Cần đổi mới, mở rộng và đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt, học tập phù hợp với từng đối tượng ĐV, NLĐ. Tập trung tuyên truyền, giáo dục, giúp CNVC, NLĐ nhận thức sâu sắc hơn nữa về giai cấp, về Đảng, về tổ chức CĐ, về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Không ngừng bồi dưỡng, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức cảnh giác cách mạng; giáo dục, phát huy lòng yêu quê hương, đất nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, sống có mục đích, có lý tưởng, có ước mơ, hoài bão; phát động sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước trong CNVC-LĐ, giúp cho NLĐ quyết tâm, nỗ lực, sáng tạo trong sản xuất; củng cố niềm tin, xác định rõ trách nhiệm

của mình trước yêu cầu và nhiệm vụ mới của tỉnh nhà.

LĐLĐ tỉnh cần tiếp tục đẩy mạnh tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị tiếp tục quán triệt tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X), Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của CĐ Việt Nam trong tình hình mới, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025, để tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân tỉnh nhà ngày càng lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH và quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng trong giai đoạn hiện nay, đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội tỉnh năm 2025 và giai đoạn 2020-2025.

Thường xuyên xây dựng các cấp CĐ thực sự vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và hành động để xứng đáng là trung tâm tập hợp, đoàn kết, giáo dục, rèn luyện, xây dựng đội ngũ giai cấp công nhân; là sợi dây nối liền giữa Đảng với giai cấp công nhân, với toàn thể NLĐ. Các cấp CĐ phải luôn

quan tâm củng cố, xây dựng tổ chức CĐ các cấp vững mạnh toàn diện; đẩy mạnh công tác phát triển ĐV, thành lập tổ chức CĐ và nâng cao hiệu quả hoạt động CĐ tại các doanh nghiệp, khu vực kinh tế tư nhân. Đa dạng hoá các hình thức vận động, thu hút đông đảo công nhân, NLĐ thuộc các thành phần kinh tế gia nhập CĐ và tự nguyện tham gia các hoạt động CĐ... Hoạt động của CĐ phải hướng về cơ sở, lấy NLĐ làm trung tâm. CĐ cần chú trọng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công nhân, đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động công nhân tham gia vào các hoạt động chính trị – xã hội.

Xây dựng đội ngũ cán bộ CĐ từ cấp tỉnh đến cơ sở luôn năng động, sáng tạo, có trách nhiệm, tâm huyết đối với ĐV và NLĐ. Từng bước phát triển đội ngũ cán bộ CĐ chuyên trách gắn liền với các khu, cụm công nghiệp và các doanh nghiệp có đông công nhân, lao động. Thúc đẩy công nhân tích cực học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng, chuyển đổi nghề nghiệp, tiếp cận các xu hướng lao động hiện đại, thích ứng với bối cảnh hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, chuẩn bị tâm thế cho giai đoạn phát triển mới của đất nước. ■

Xuân Bình

SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH VÀ XÂY DỰNG MÔ HÌNH TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP - CUỘC CÁCH MẠNG CHO TẦM NHÌN 100 NĂM PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

Sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) các cấp và xây dựng chính quyền địa phương (CQĐP) 2 cấp là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước; theo Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 35-NQ/TU ngày 18/4/2025 Hội nghị lần thứ 23 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV... nhằm tổ chức hợp lý ĐVHC các cấp và xây dựng CQĐP 2 cấp phù hợp với thực tiễn, xu thế phát triển của đất nước và góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; làm cho bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh gọn biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; góp phần tiết kiệm chi

ngân sách, tăng nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo liên kết vùng, mở rộng không gian phát triển, tập trung nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có của địa phương để phát triển bền vững; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân. Đây là một cuộc cách mạng, là bước đột phá về thể chế, chuẩn bị cho “tầm nhìn 100 năm” phát triển đất nước. Theo đó: ***Sáp nhập tỉnh Ninh Thuận và Khánh Hòa thành 1 tỉnh, lấy tên gọi là tỉnh Khánh Hòa*** - Là chủ trương đúng đắn, phù hợp với thực tiễn phát triển của cả 02 tỉnh; là cơ hội và phù hợp với định hướng phát triển trong tương lai. Sau khi sáp nhập, tỉnh Khánh Hòa mới sẽ mang lại nhiều lợi ích về kinh tế, hành chính và phát triển vùng. Trong đó, có một số lợi ích tiêu biểu như: (1) Tăng cường liên kết vùng và khai thác hiệu quả tiềm năng: Hai tỉnh có vị trí liền kề, cùng thuộc khu vực Duyên hải Nam Trung bộ, việc sáp

nhập sẽ tăng tính liên kết vùng, hỗ trợ nhau trong quy hoạch phát triển hạ tầng, du lịch, kinh tế biển, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch,... Kết hợp được lợi thế về cảng biển, sân bay, đường sắt, đường bộ và quỹ đất để hình thành các khu kinh tế liên hoàn. (2) Mở rộng không gian phát triển kinh tế: Tạo ra một ĐVHC có quy mô lớn hơn, giúp thu hút đầu tư nước ngoài mạnh hơn nhờ khả năng quy hoạch và tiếp cận thị trường lớn. Kết nối các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu nông nghiệp công nghệ cao, tạo đòn bẩy cho phát triển vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. (3) Tinh gọn bộ máy hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý. (4) Có điều kiện để phát triển đô thị theo hướng hiện đại, bền vững, tạo ra một tỉnh có vị thế lớn hơn về dân số, diện tích, tăng trưởng GRDP, giúp tăng vị trí trong hệ thống hành chính quốc gia và khả năng thu hút chính sách ưu tiên. (5) Thúc đẩy an sinh xã hội và nâng cao chất lượng sống. Kết hợp nguồn lực giữa hai tỉnh để đầu tư tốt hơn cho giáo dục, y tế, hạ tầng nông thôn. (6) Hệ thống cơ sở hạ tầng cũng sẽ đồng bộ hơn với các tuyến đường liên tỉnh sẵn có, đặc biệt là có sân bay, cảng biển để đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng cao trong bối cảnh khởi động lại Dự án nhà máy điện hạt nhân Ninh

Thuận và nhiều dự án năng lượng tái tạo khác. (7) Sẽ có cơ hội, môi trường, nguồn lực đầu tư cho công tác giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của các dân tộc của 2 tỉnh; gắn với xây dựng con người hiện đại, giàu bản sắc, nhân văn, sáng tạo, tri thức, nâng cao chất lượng cuộc sống. (8) Khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với kinh tế biển; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, du lịch, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số. (9) Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại; hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số làm cơ sở để Khánh Hòa phát huy vai trò là trung tâm kinh tế biển, cửa ngõ chính ra Biển Đông, có vai trò trung tâm kết nối vùng Tây Nguyên, duyên hải Nam Trung Bộ với các vùng, miền trong cả nước và quốc tế. (10) Phát huy nguồn nhân lực, tài lực để đầu tư cơ sở hạ tầng như: điện, đường, trường, trạm,... phục vụ, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân; bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội.

Tỉnh Khánh Hòa mới sẽ hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2030, Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương. Tầm nhìn đến năm 2045, Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang

tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; trở thành là thành phố đáng sống, là một trong những địa phương đi đầu trong bảo vệ môi trường và việc thực hiện phát thải khí nhà kính về mức không.

Đối với cấp xã: Sau khi tổ chức sắp xếp, sáp nhập, trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (hiện nay) còn 24 xã, phường (gồm 5 phường và 19 xã). Việc sáp nhập các ĐVHC cấp xã sẽ giúp giảm chi phí hành chính, giảm sự chồng chéo trong chức năng giữa các cấp chính quyền và cải thiện tốc độ ra quyết định; các ĐVHC cấp xã mới sẽ là cấp chính quyền sát dân nhất, gần bó mật thiết với Nhân dân, đại diện trực tiếp cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích của Nhân

dân. Đồng thời, tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, giảm số đơn vị đầu mối ĐVHC; góp phần tinh giản biên chế, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức sẽ được nâng cao để phù hợp với bộ máy mạnh, hiệu lực, đủ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới; cùng với đó, giảm chi thường xuyên, tăng nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục, y tế, bảo đảm quốc phòng, an ninh,... phục vụ Nhân dân tại địa phương ngày càng tốt hơn, đời sống ngày càng được nâng cao hơn. Trung tâm hành chính - chính trị của các xã, phường mới sẽ được bố trí phù hợp, để tránh lãng phí và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác và giao dịch. ■

Minh Hiền

CHIẾN THẮNG LỊCH SỬ...

nhiều lĩnh vực kinh tế, khoa học, giáo dục, văn hóa, xã hội...

Bài học thực tiễn và sức sáng tạo của Điện Biên Phủ sống mãi. Đó là bài học gắn lý luận với thực tiễn; coi thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý; xuất phát từ thực tiễn, phân tích, phát hiện, nắm bắt đúng đắn những xu hướng phát triển mới, ứng phó với những biến động nhanh và phức tạp của tình hình thế giới và trong nước; là bài học

không chủ quan, duy ý chí, không bảo thủ, giáo điều hay do dự, ngập ngừng. Chỉ như thế, mới có thể đưa công cuộc đổi mới đến thành công; chủ trương xóa đói, giảm nghèo, vươn lên làm giàu và hội nhập thế giới, gắn liền với nhiệm vụ giữ vững độc lập chủ quyền, toàn vẹn quốc gia lãnh thổ giành thắng lợi. ■

Nguồn:

Tạp chí Xây dựng Đảng

XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TỈNH TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

Trong những năm qua, Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng toàn diện trên các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; đã có nhiều cách làm sáng tạo, đổi mới, tạo sự đồng thuận, thống nhất về ý chí và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Nổi bật, trong nhiệm kỳ 2020-2025, với tinh thần quyết tâm cao, chủ động triển khai sớm đưa Nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống, Tỉnh ủy Ninh Thuận đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, xác định cụ thể mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trên từng lĩnh vực với lộ trình, thời gian thực hiện đảm bảo đồng bộ, thống nhất và có tính khả thi cao. Bám sát sự chỉ đạo của Trung ương và Quy chế làm việc, đã cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Nghị quyết Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh, ban hành kịp thời, đồng bộ, chất lượng, trong đó ban hành 23 Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy và các nghị quyết, chỉ

thị, quy định, đề án, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện trên các lĩnh vực. Các nghị quyết, đề án đã xác định đầy đủ quan điểm, định hướng phát triển, các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu, các đột phá chiến lược và nhiệm vụ trọng tâm, trong đó có một số nội dung là vấn đề mới, sáng tạo, mang tính tiên phong, chưa có tiền lệ được lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời và tổ chức thực hiện nghiêm túc, giải quyết được những vấn đề từ thực tiễn đòi hỏi. Đồng thời, tạo cơ sở chính trị, pháp lý quan trọng để HĐND, UBND tỉnh ban hành các nghị quyết, đề án, chính sách làm căn cứ triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của cả nhiệm kỳ. Lãnh đạo kịp thời thể chế hóa thành các văn bản của Nhà nước; các cấp ủy, tổ chức Đảng cụ thể hóa phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra. Đồng thời, chỉ đạo các đảng bộ trực thuộc bổ sung, hoàn thiện chương trình hành động của cấp mình đảm bảo liên thông, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được đặc biệt coi trọng. Tỉnh ủy

đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, sát sao, quyết liệt, hiệu quả các kết luận, quy định của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nghị quyết đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ. Các cấp ủy, tổ chức đảng coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết, tổng kết, tuyên truyền, nhân rộng những điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt bằng nhiều hình thức phong phú, có tác dụng lan tỏa trong Đảng bộ và Nhân dân. Việc thực hiện trách nhiệm nêu gương và chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên có nhiều tiến bộ, góp phần tạo chuyển biến quan trọng về nhận thức và hành động của cán bộ đảng viên trong quá trình thực thi các nhiệm vụ chính trị, tạo dấu ấn rõ nét về xây dựng văn hóa Đảng.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tiếp tục được đổi mới, nâng cao; việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng có nhiều đổi mới, sáng tạo. Công tác đấu tranh chống các âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa được đẩy mạnh. Đảng bộ tỉnh đã tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong công tác tổ chức xây dựng Đảng. Chủ động xây dựng, ban hành sớm Nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng, trong đó đề ra các nhóm mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp với tiêu chí nâng cao, đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong điều kiện mới, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng cùng với triển khai thực hiện Nghị quyết số 37, Tỉnh ủy đã tổ chức thực hiện nghiêm Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; trong đó, tập trung vào củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và phát triển đảng viên với nhiều mô hình, cách làm hiệu quả. Quan tâm nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện nghiêm túc việc bí thư, phó

bí thư dự sinh hoạt chi bộ khu dân cư theo quy định. Quan tâm công tác phát triển đảng viên, đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể, giao chỉ tiêu kết nạp đảng viên cho từng đảng bộ trực thuộc Đảng bộ tỉnh. Hằng năm, chỉ tiêu kết nạp Đảng đạt và vượt mục tiêu đề ra. Trong năm 2024, toàn Đảng bộ tỉnh kết nạp 853 đảng viên, đạt 106% chỉ tiêu giao, nâng tổng số đảng viên của tỉnh lên 22.551 đảng viên, sinh hoạt tại 435 TCCSĐ. Chất lượng xếp loại tổ chức đảng, đảng viên chuyển biến tích cực. Kết quả năm 2024, có 19,7% chi, đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 95,6% chi, đảng bộ đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ; 2,8% chi, đảng bộ hoàn thành nhiệm vụ. Về phân loại đảng viên, 13,8% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 96,6% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; 3% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ.

Cùng với đó, tỉnh cũng đã thực hiện tốt công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIV của Đảng đảm bảo chất lượng, tiến độ thời gian theo yêu cầu của Trung ương. Tích cực tham mưu triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả việc sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo chỉ đạo của Trung ương. Đến nay, tỉnh cơ bản hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo đúng yêu cầu và định hướng,

đảm bảo hoạt động lãnh đạo, quản lý, điều hành không bị gián đoạn; kịp thời điều chỉnh vị trí việc làm đối với một số cơ quan, đơn vị sau sắp xếp bộ máy làm căn cứ tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ; thực hiện chặt chẽ, bài bản công tác quy hoạch cán bộ theo đúng yêu cầu, nguyên tắc, bảo đảm liên thông giữa các cấp, các ngành nên chất lượng quy hoạch đã được nâng lên.

Đảng bộ tỉnh đã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện toàn diện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng với nhiều nội dung đổi mới, thiết thực, hiệu quả; kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở tạo điều kiện thuận lợi cho cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp triển khai thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới; chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng được nâng cao, góp phần giữ nghiêm kỷ luật đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, xây dựng Đảng bộ tỉnh ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh đề ra, Đảng

bộ tỉnh tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, thực hiện văn hóa, đạo đức trong Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng, nhân rộng và kịp thời tuyên truyền, biểu dương các mô hình điển hình tiên tiến trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội gắn với thực hiện các phong trào thi đua yêu nước nhằm tạo sự chuyển biến thực sự mạnh mẽ, rõ nét, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện, tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Tập trung và sẵn sàng tâm thế, sự đồng thuận để thực hiện tốt việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, không tổ chức cấp huyện theo chủ trương của Trung ương. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức,

lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực công tác đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn thách thức, dám hành động vì lợi ích chung và thật sự tâm huyết với sự phát triển của quê hương, tận tụy vì dân. Làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030, hướng đến Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên, khắc phục các biểu hiện sa sút, thoái hóa về phẩm chất, đạo đức, lối sống; tiếp tục rà soát, sàng lọc đảng viên theo Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm của cán bộ, đảng viên nhằm củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Thường xuyên củng cố, xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, trọng tâm là tổ chức cơ sở đảng; làm cho tổ chức đảng ở cơ sở thực sự là cầu nối giữa Đảng với Nhân dân, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và giải quyết được những vấn đề nảy sinh ở cơ sở. ■

Anh Tuấn

HUYỆN THUẬN BẮC - DẤU ẤN 20 NĂM: ĐOÀN KẾT, SÁNG TẠO, PHÁT TRIỂN

Ngày 07/7/2005, Chính phủ ban hành Nghị định 84/2005/NĐ-CP thành lập huyện Thuận Bắc, chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/10/2005, là huyện trung du, miền núi, nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Ninh Thuận. Là tỉnh cửa ngõ phía Bắc của tỉnh Ninh Thuận và cũng là nơi gắn liền với chiến công lịch sử mùa Xuân năm 1975 khi quân và dân địa phương cùng bộ đội chủ lực phá tan phòng tuyến Du Long, mở đường cho quân ta tiến vào giải phóng Ninh Thuận vào ngày 16/4/1975.

50 năm sau ngày giải phóng tỉnh Ninh Thuận và qua gần 20 năm thành lập huyện, từ một địa phương có xuất phát điểm nền kinh tế - xã hội của huyện còn thấp, cơ sở hạ tầng nghèo nàn, là huyện thuần nông với phần lớn diện tích là trung du, miền núi, đất sản xuất nông nghiệp chỉ chiếm 26,5% diện tích, các ngành công nghiệp, dịch vụ chưa phát triển, số lượng doanh nghiệp ít, năng suất và hiệu quả kinh tế thấp, khí hậu thời tiết khô hạn, hồ đập, kênh mương thủy lợi chưa được đầu tư, tổ chức bộ máy

chưa đồng bộ, cơ sở hạ tầng thiếu thốn, các cơ sở sản xuất kinh doanh quy mô nhỏ bé và lạc hậu..., đời sống Nhân dân vô cùng khó khăn. Trước bối cảnh đó được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, sự giúp đỡ của UBND tỉnh, sự hỗ trợ của các Sở, ban, ngành trong tỉnh cùng với ý chí phấn đấu, quyết tâm khắc phục khó khăn, Đảng bộ và Nhân dân huyện Thuận Bắc đã phát huy truyền thống cách mạng, đoàn kết vượt qua khó khăn, biến thách thức thành cơ hội, biến tiềm năng, lợi thế thành lực lượng vật chất, từng bước đổi mới trên quê hương Thuận Bắc, đã đạt được những thành tựu rất đáng tự hào trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị.

Những năm gần đây, khi khu công nghiệp Du Long bắt đầu thu hút các doanh nghiệp đầu tư đã góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội huyện Thuận Bắc phát triển. Sau gần 20 năm thành lập, kinh tế huyện Thuận Bắc đã có sự phát triển vượt bậc; cụ thể: giá trị sản xuất các ngành tăng bình quân 27,1%/năm (Trong đó: ngành nông, lâm

ng nghiệp và thủy sản tăng 17,8%/năm; Công nghiệp - xây dựng tăng 35,7%/năm và ngành dịch vụ tăng 22,7%/năm); So với năm 2005, quy mô nền kinh tế tăng gấp 71,16 lần; Thu ngân sách tăng 1.700 lần so với năm 2005; Tổng mức đầu tư toàn xã hội từ năm 2005 đến năm 2024 đạt 24.647 tỷ đồng; Tỷ lệ hộ nghèo năm 2005 của huyện là 43,1%, đến năm 2024 là 8,08%, giảm 35,02 %. Đến nay, toàn huyện đã có 3/6 xã đạt chuẩn nông thôn mới và phấn đấu đến 2025, xã Bắc Sơn xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã Bắc Phong đạt chuẩn NTM nâng cao, xã Lợi Hải trở thành đô thị loại V. Diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn được nâng lên rõ rệt; thu nhập bình quân đầu người ước đạt 43,6 triệu đồng/năm, so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV đạt 90,8% và tăng 1,36 lần so với năm 2020.

Trải qua gần 20 năm xây dựng và phát triển, huyện Thuận Bắc đã đạt được những kết quả vượt bậc, giá trị sản xuất các ngành ngày càng tăng. Năm 2024, giá trị sản xuất các ngành ước đạt 14.697 tỷ đồng, so với kế hoạch vượt 13,2%, so với năm trước tăng 27%. Trong đó, ngành công nghiệp - xây

dựng ước đạt 11.089 tỷ đồng, vượt KH 15,8%, so với năm trước tăng 29%; ngành nông nghiệp ước đạt 2.036 tỷ đồng, đạt 100,7% KH, so với năm trước tăng 8% và ngành dịch vụ ước đạt 1.572 tỷ đồng, vượt kế hoạch đạt 13%, so với năm trước tăng 45%; Tổng mức đầu tư toàn xã hội ước đạt 4.420/4.380 tỷ đồng, vượt kế hoạch 01%, so với năm trước tăng 06%; Thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 54 tỷ đồng/53,3 tỷ đồng, vượt 1,3%, so với Nghị quyết HĐND huyện giao và vượt 24,7% so với UBND tỉnh giao, so với năm trước tăng 36%.

Là huyện miền núi với 70% dân số là đồng bào dân tộc thiểu số, đời sống Nhân dân dựa vào nông nghiệp là chính, do vậy huyện chú trọng đầu tư xây dựng các hồ, đập để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Hồ Sông Trâu trên địa bàn huyện được xây dựng và đưa vào sử dụng cuối năm 2005, với dung tích chứa 31,5 triệu m³, diện tích tưới thiết kế là 3.000 ha. Hồ Bà Râu với dung tích chứa 4,7 triệu m³. Hồ Ba Chi với dung tích chứa 480.000 m³; Hồ Ma Trai với dung tích chứa 460.000 m³ tại xã Phước Chiến phục vụ sản xuất nông nghiệp. Hồ Kiền Kiền với dung tích chứa khoảng 1,3 triệu m³, có tiềm năng để phát triển du lịch. Xây dựng hơn

106 km kênh mương các loại, đầu tư mới 03 trạm bơm, hệ thống kênh mương nội đồng ngày càng hoàn chỉnh, qua đó đã nâng diện tích chủ động nước lên 3.490 ha, chiếm 50,55% diện tích...

Bên cạnh chú trọng phát triển kinh tế, công tác giáo dục và đào tạo cũng được huyện quan tâm đầu tư, số lượng học sinh các cấp đều tăng, số học sinh bỏ học giảm, trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên từng bước được chuẩn hóa. Cơ sở vật chất trường, lớp học tiếp tục được quan tâm đầu tư mở rộng, cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học. Toàn huyện có 23 trường học với 352 lớp (06 trường Mầm non; 09 trường Tiểu học; 06 trường TH-THCS; 01 trường Dân tộc Nội trú; 01 trường THPT); có gần 700 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên với trên 10.000 học sinh; có 12 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Huyện được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và duy trì đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục tiểu học - xóa mù chữ, phổ cập THCS, phổ cập Mầm non trẻ 5 tuổi; 06/06 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1, đạt tỷ lệ 100%. Huyện được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1.

Bên cạnh đó, đời sống văn hóa, tinh thần của người dân cũng từng bước được nâng lên. Đến nay có 31/31 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa; hơn 96% hộ gia đình được công nhân gia đình văn hóa. Công tác bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống trong cộng đồng các dân tộc được triển khai sâu rộng, những nét văn hóa truyền thống được quan tâm, lưu giữ như: Lễ Bỏ mã, Lễ Ăn đầu lúa mới, Lễ Cầu đảo...hệ thống truyện cổ, sử thi, hát đối đáp, các điệu múa cổ truyền tiếp tục giữ gìn và phát huy. Trên địa bàn huyện có 01 di sản văn hóa phi vật thể đã được Bộ văn hóa và du lịch công nhận (Lễ Bỏ mã của người Raglai) và 01 di tích lịch sử văn hóa quốc gia đặc biệt (Tháp Hòa Lai); 03 di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh: Khu Tập trung Bà Râu; Đình làng Hiệp Kiết; Đình làng Mỹ Nhơn; có 04 nghệ nhân được công nhận là nghệ nhân ưu tú...

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức cũng được đảng bộ đặc biệt chú trọng, tăng cường và đề cao; thường xuyên chú trọng giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị, chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và giáo dục truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước; các chủ

trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được triển khai học tập, quán triệt và phổ biến kịp thời, nghiêm túc, đổi mới bằng nhiều hình thức sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, chất lượng được nâng lên. Đặc biệt đã hoàn thành biên soạn và xuất bản Lịch sử Đảng bộ huyện Thuận Bắc, giai đoạn 1930-2010; Lịch sử truyền thống lực lượng vũ trang huyện, giai đoạn 1946-2016; Lịch sử cách mạng Đảng bộ và Nhân dân xã Phước Chiến, giai đoạn 1945-2010; Lịch sử Đảng bộ và Nhân dân xã Phước Kháng, giai đoạn 1945-2015. Được Thủ tướng Chính phủ công nhận 03 xã Phước Kháng, Phước Chiến, Bắc Sơn là An toàn khu của Trung ương trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ và công nhận huyện Thuận Bắc là An toàn khu.

Công tác bồi dưỡng, kết nạp đảng viên luôn được quan tâm, hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu giao: Năm 2005, Đảng bộ huyện có 20 TCCSĐ với 376 đảng viên, đến nay, Đảng bộ huyện có 35 TCCSĐ với 1.160 đảng viên, tăng gấp 3 lần so với năm 2005. Thực hiện xây dựng chi, đảng bộ theo mô hình “bốn tốt” đạt được những kết quả tích cực. Hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền

các cấp không ngừng được nâng lên. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; phòng chống tham nhũng, tiêu cực được tăng cường. Công tác vận động quần chúng và hoạt động của Mặt trận, đoàn thể tiếp tục chuyển biến tích cực, tạo được sự đồng thuận thống nhất cao trong Nhân dân. Quốc phòng - an ninh được củng cố và tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Phát huy những kết quả đạt được, thời gian tới, huyện Thuận Bắc tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, trong đó đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng sản phẩm, phát triển bền vững, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Tập trung phát triển công nghiệp, đặc biệt phát triển 02 ngành chủ lực là chế biến và năng lượng làm động lực thúc đẩy tăng trưởng để chuyển nhanh cơ cấu kinh tế và nâng cao hiệu quả kinh tế, khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ. Phát triển toàn diện

hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Tập trung khai thác có hiệu quả những lợi thế về du lịch biển, gắn kết phát triển du lịch sinh thái với du lịch văn hóa, làng nghề và các di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, các sản phẩm đặc trưng, xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù của Thuận Bắc. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, ưu tiên thu hút các doanh nghiệp đầu tư ngành có hàm lượng công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn, thân thiện với môi trường và tiết kiệm năng lượng; tập trung phát huy năng lực sản xuất các cơ sở công nghiệp hiện có, như chế biến rong sụn, xi măng, sản xuất vật liệu xây dựng...

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện sắp xếp bộ máy chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII nhất là Kết luận số 126, 127, 128-KL/TW và các văn bản mới có liên quan của Bộ Chính trị, Ban Bí thư gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Tiếp tục đổi mới căn bản,

toàn diện giáo dục và đào tạo gắn với chuyển đổi số; nâng chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, thị trường lao động để giải quyết việc làm. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch...

Nhìn lại bức tranh toàn cảnh sau 20 năm thành lập huyện, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Thuận Bắc vô cùng tự hào, phấn khởi trước những thành tựu đã đạt được cùng với sự đổi thay toàn diện, sâu sắc trên mọi lĩnh vực. Đó là động lực để cán bộ, đảng viên và Nhân dân huyện nhà tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, truyền thống cách mạng của một huyện anh hùng, chung sức, đồng lòng, đổi mới, sáng tạo, khơi dậy mạnh mẽ ý chí, khát vọng vươn lên, tận dụng, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của huyện, quyết tâm xây dựng quê hương Thuận Bắc ngày càng giàu mạnh, văn minh; góp phần cùng cả nước thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. ■

Trương Thị Kim Chi
Ban Tuyên giáo và Dân
vận huyện ủy Thuận Bắc

ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ

Thời gian qua, Chính phủ số đã đạt nhiều kết quả tích cực, tỉ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 45%, người dân đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia bằng nền tảng VNeID, với hơn 93 triệu lượt truy cập. Hạ tầng số phát triển mạnh mẽ, đã thương mại hóa 5G, tốc độ Internet quốc tế tăng mạnh; 96,4% thôn, bản đã có Internet cáp quang, 82,9% hộ gia đình sử dụng Internet cáp quang băng rộng. Kinh tế số có bước phát triển vượt bậc, đóng góp 18,3% GDP, với tốc độ tăng trưởng 20% mỗi năm. Thương mại điện tử tiếp tục phát triển mạnh mẽ (năm 2024 đạt 28 tỷ USD, tăng 36%). Thanh toán không dùng tiền mặt được triển khai rộng khắp (tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt 57%).

Dữ liệu số được xây dựng và đẩy mạnh khai thác, với 10 cơ sở dữ liệu quốc gia trọng điểm, trong đó cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã kết nối với 18 bộ, ngành, 63 địa phương, phục vụ hơn 1,8 tỷ lượt truy vấn. Nền tảng Bình dân học vụ số đến nay đã đào tạo 200 nghìn lượt cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang.

Tại Lễ phát động phong trào và ra mắt nền tảng Bình dân học vụ số (ngày 26/3/2025), Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu tập trung thực hiện nguyên tắc “*Một mục tiêu, hai phát huy, ba bảo đảm, bốn nhiệm vụ trọng tâm*” trong quá trình triển khai Phong trào, cụ thể như sau:

Một mục tiêu là phổ cập tri thức, kỹ năng số cơ bản cho mọi người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, bao trùm, sâu rộng, không ai bị bỏ lại phía sau. Hai phát huy, gồm: Phát huy và huy động tổng thể, có hiệu quả các nguồn lực của nhà nước, của xã hội, của doanh nghiệp và của toàn dân; Phát huy truyền thống văn hóa, hiếu học, tinh thần học tập suốt đời, khát vọng vươn lên của con người Việt Nam. Ba bảo đảm, là: Bảo đảm các cơ chế, chính sách thông thoáng, phù hợp để triển khai phong trào thiết thực, hiệu quả; Bảo đảm thông suốt về hạ tầng, tính đồng bộ, tính liên kết, tính linh hoạt, không hình thức, màu mè và đúng đối tượng; Bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường công khai minh bạch, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

Bốn nhiệm vụ trọng tâm, gồm: Xây dựng hệ sinh thái học tập số (phát triển nền tảng học tập số toàn dân, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn); Xây dựng cơ chế khuyến khích và tạo động lực học tập (đưa kỹ năng số vào hệ thống đánh giá lao động, tuyển dụng; ưu đãi cho đối tượng yếu thế; khuyến khích doanh nghiệp tham gia); Xây dựng và nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên số (phát triển đội ngũ giảng viên, tình nguyện viên số; huy động lực lượng đoàn viên, hội viên tham gia); Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả (xây dựng cơ chế đánh giá; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; thực hiện giám sát độc lập từ tổ chức xã hội, báo chí và cộng đồng để bảo đảm tính minh bạch).

Để thực hiện thành công phong trào Bình dân học vụ số, cấp ủy, chính quyền các cấp, đặc biệt người đứng đầu, cần tiên phong nâng cao năng lực số, thúc đẩy chuyển đổi số tại địa phương và cơ quan, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, gắn kết với cải cách hành chính và phát triển kinh tế - xã hội; tạo điều kiện để người dân tiếp cận kỹ năng số, dịch vụ, nền tảng số, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, động lực của chuyển đổi số.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng

doanh nghiệp và người dân cần tích cực hưởng ứng phong trào. Doanh nghiệp công nghệ giữ vai trò tiên phong, phổ cập kỹ năng số thông qua các nền tảng, dịch vụ và giải pháp phù hợp; đồng hành cùng chính quyền và nhân dân trong công cuộc chuyển đổi số. Đẩy nhanh triển khai Đề án nâng cao kỹ năng số, tích hợp kiến thức số và trí tuệ nhân tạo vào giáo dục phổ thông. Đầu tư hạ tầng số, đặc biệt cho vùng sâu, vùng xa và hỗ trợ thiết bị số cho người khó khăn. Phát huy tổ công nghệ số cộng đồng, cùng các mô hình gia đình số, nông thôn số, thành thị số để lan tỏa kỹ năng số rộng khắp.

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cần được cập nhật, nâng cao kỹ năng số, dùng nền tảng số hiệu quả. Học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức số phục vụ học tập và bảo vệ bản thân. Người lao động biết dùng thiết bị thông minh để tăng năng suất. Người dân dùng biết các dịch vụ số thiết yếu, dịch vụ công trực tuyến an toàn. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về phong trào; gắn kết chặt chẽ, hữu cơ với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030. ■

Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH CHO TRẺ EM NHÀ TRẺ, HỌC SINH, HỌC VIÊN Ở VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THiểu SỐ VÀ MIỀN NÚI, VÙNG BÃI NGANG, VEN BIỂN VÀ HẢI ĐẢO VÀ CƠ SỞ GIÁO DỤC CÓ TRẺ EM NHÀ TRẺ, HỌC SINH HƯỞNG CHÍNH SÁCH

Ngày 12/3/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 66/2025/NĐ-CP quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

Đối tượng áp dụng gồm: Đối tượng trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên bao gồm: Trẻ em nhà trẻ bán trú học tại cơ sở giáo dục mầm non; Học sinh bán trú học tại cơ sở giáo dục phổ thông; Học viên bán trú học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Học sinh dân tộc nội trú học tại cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, Trường Hữu nghị 80, Trường Hữu nghị T78; Học sinh dự bị đại học học tại trường dự bị đại học, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc.

Đối tượng cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh được hưởng chính sách bao gồm: Cơ sở giáo dục mầm non công lập có tổ chức

ăn, ngủ trưa cho trẻ em nhà trẻ bán trú; Trường phổ thông dân tộc bán trú, cơ sở giáo dục phổ thông có tổ chức ăn, ở tập trung cho học sinh bán trú; Trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú, trường dự bị đại học, Trường Hữu nghị 80, Trường Hữu nghị T78, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc được hưởng chính sách tại Nghị định này đối với đối tượng học sinh dân tộc nội trú, dự bị đại học.

Trẻ em nhà trẻ bán trú phải đảm bảo một trong các điều kiện sau: Trẻ em nhà trẻ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn đang học tại cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc xã khu vực III, khu vực II, khu vực I, xã có thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

Trẻ em nhà trẻ người dân tộc thiểu số thường trú tại xã khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đang học tại cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc xã khu vực III, khu vực II, khu

vực I, xã có thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo thuộc một trong các trường hợp sau: Trẻ em thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ; Trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng được quy định tại khoản 1, Điều 5, Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Trẻ em là con liệt sĩ, con Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con thương binh, con người hưởng chính sách như thương binh, con bệnh binh, con đối tượng chính sách khác theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (nếu có); Trẻ em khuyết tật học hòa nhập.

Trẻ em nhà trẻ bán trú sẽ được hỗ trợ tiền ăn trưa: Mỗi trẻ em nhà trẻ được hỗ trợ mỗi tháng là 360.000 đồng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

Học sinh bán trú phải đảm bảo một trong các điều kiện sau: Học sinh tiểu học và học sinh trung học cơ sở đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông (hoặc điểm trường) thuộc xã khu vực III, khu vực II, khu vực I, xã có thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo, nhà ở xa trường từ 4 km trở lên đối với học sinh tiểu học và từ 7 km trở lên đối với học sinh

trung học cơ sở, hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua biển, hồ, sông, suối, qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá, thuộc một trong các trường hợp sau: Bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn; Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Học sinh trung học phổ thông đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông, nhà ở xa trường từ 10 km trở lên hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua biển, hồ, sông, suối, qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá, thuộc một trong các trường hợp sau: Người dân tộc thiểu số mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn; Người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn; Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. ■

*Nguồn: Ban Tuyên giáo và
Dân vận Trung ương*

MỘT SỐ TÌNH HÌNH KINH TẾ THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU

Ngày 02/4/2025, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump đã áp đặt mức thuế cơ bản 10% lên tất cả hàng nhập khẩu, cùng với các mức thuế “đối ứng” từ 10 - 49% đối với một số quốc gia nhằm thúc đẩy sản xuất trong nước và giải quyết tình trạng mất cân bằng thương mại. Chính sách thuế quan của Hoa Kỳ, dưới thời Tổng thống Donald Trump, đang có nguy cơ thành cuộc chiến thương mại toàn cầu mới.

Ngay sau tuyên bố của Tổng thống Trump, thị trường chứng khoán thế giới tiếp tục lao dốc cùng với giá dầu và tỷ giá đồng USD. Tổng thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres bày tỏ đặc biệt lo ngại về các nước đang phát triển dễ bị tổn thương nhất trong bối cảnh chiến tranh thương mại diễn ra, cho rằng những nước này sẽ hứng chịu tác động nghiêm trọng hơn. Châu Á được cho là khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề nhất từ thuế quan của Hoa Kỳ.

Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) cảnh báo thuế quan của Hoa Kỳ có thể làm giảm đáng kể tăng trưởng của khu vực. ADB cũng khuyến nghị các quốc gia châu Á tăng cường hợp tác nội khối và đối thoại với Mỹ để giảm thiểu tác động tiêu cực. Các nước đồng minh của Hoa Kỳ như Hàn Quốc, Nhật Bản, các nước châu Âu và những đối tác thương mại hàng đầu của Hoa Kỳ lên tiếng bày tỏ lo ngại động thái này sẽ ảnh hưởng tới mối quan hệ song phương và hợp tác quốc tế, đồng thời mong muốn các nước có các biện pháp ứng phó với tuyên bố của Hoa Kỳ.

Ngày 09/4/2025, Tổng thống Donald Trump tuyên bố sẽ tạm hoãn áp thuế đối ứng trong vòng 90 ngày, trong khi tăng thuế đối với hàng hóa Trung Quốc lên 125%. Tuy nhiên, mức thuế này được cộng thêm với khoản thuế 20% liên quan đến fentanyl đã áp đặt trước đó đối với Trung Quốc, đưa tổng thuế suất áp đặt lên

hàng hoá Trung Quốc là 145%. Về phía Trung Quốc, nước này quyết định áp thuế đối với toàn bộ hàng hóa nhập khẩu của Mỹ từ mức 84% lên 125% bắt đầu từ ngày 12/4, đồng thời tuyên bố sẽ phớt lờ bất kỳ đợt tăng thuế nào tiếp theo mà Hoa Kỳ công bố kể từ thời điểm này.

Liên minh châu Âu (EU) ngày 09/4 đã nhất trí về kế hoạch triển khai các biện pháp trả đũa đầu tiên đối với chính sách thuế quan của Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump. Theo đó, EU sẽ áp dụng các mức thuế, chủ yếu là 25%, đối với một loạt hàng hóa nhập khẩu từ Hoa Kỳ bắt đầu từ ngày 15/4 như một phản ứng cụ thể đối với thuế kim loại của Hoa Kỳ. Khỏi này vẫn đang đánh giá cách thức đáp trả đối với thuế ô tô và các loại thuế rộng hơn.

Nhiều quốc gia khác lựa chọn phương án đàm phán thuế quan với Hoa Kỳ. Ngày 12/4/2025, Thư ký báo chí Nhà Trắng, bà Karoline Leavitt cho biết đã có hơn 75 quốc gia liên hệ với chính quyền Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump để khởi động các cuộc đàm phán thương mại. Đồng thời, một số quốc gia đang đẩy nhanh nỗ lực

giảm sự phụ thuộc vào thị trường Hoa Kỳ, chủ yếu thông qua việc tăng cường quan hệ thương mại và kinh tế với các quốc gia khác. Do đó, một loạt các thông báo hợp tác kinh tế đang được thúc đẩy giữa Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc, cũng như sự gia tăng hoạt động đàm phán thương mại tự do trên toàn thế giới. Đáng chú ý, EU và Ấn Độ đã dành ưu tiên mới cho các cuộc đàm phán trước đây bị đình trệ; Trung Quốc và Hàn Quốc đang nỗ lực nâng cấp hiệp định thương mại tự do; Canada và Indonesia nỗ lực đưa hiệp định thương mại có hiệu lực vào năm tới.

Giới chuyên gia nhận định, việc tạm ngưng 90 ngày đối với các mức thuế đối ứng không làm thay đổi mức thuế phổ thông 10% đối với phần lớn hàng nhập khẩu và 145% đánh vào hàng Trung Quốc. Điều này đã tạo ra làn sóng bảo hộ thương mại mạnh nhất của Hoa Kỳ trong vòng một thế kỷ. Sự hỗn loạn không chỉ nằm ở thuế mà còn là sự bất ổn về pháp lý, sự khó đoán định và sự xói mòn niềm tin đối với Hoa Kỳ. ■

Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương

*** Nghị định số 31/2025/NĐ-CP** ngày 24/02/2025 của Chính phủ. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 12/4/2025. Trong đó, Nghị định số 31/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 7 Nghị định số 32/2012/NĐ-CP như sau: Xuất khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh: Cá nhân, tổ chức có văn hóa phẩm xuất khẩu đã được sản xuất, công bố, phổ biến và lưu hành hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam khi xuất khẩu chỉ làm thủ tục hải quan theo quy định của pháp luật về hải quan, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác...

*** Nghị định số 44/2025/NĐ-CP** ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

Nghị định quy định Quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành được xác định theo các phương pháp sau:

- 1- Xác định quỹ tiền lương thông qua mức tiền lương bình quân;
 - 2- Xác định quỹ tiền lương thông qua đơn giá tiền lương ổn định.
- Phương pháp này chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp đã có thời gian hoạt động ít nhất bằng thời gian dự kiến áp dụng đơn giá tiền lương ổn định.

Nghị định trên có hiệu lực từ ngày 15/4/2025.

*** Nghị định 60/2025/NĐ-CP** ngày 03/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm. Trong đó, Nghị định 60/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 9 Nghị định số 116/2020/NĐ-CP về thu hồi kinh phí hỗ trợ.

Cụ thể, hằng năm, căn cứ vào kết quả rèn luyện, học tập của sinh viên sư phạm, cơ sở đào tạo giáo viên thông báo danh sách sinh viên sư phạm được hưởng chính sách đang trong thời gian đào tạo nhưng chuyển sang ngành đào tạo khác, tự thôi học, không hoàn thành chương trình đào tạo hoặc bị kỷ luật buộc thôi học cho UBND cấp tỉnh nơi sinh viên thường trú hoặc cơ quan giao nhiệm vụ, đặt hàng để thông báo thu hồi kinh phí đã hỗ trợ cho sinh viên sư phạm.

☞ (Trang 36)

CÂU CHUYỆN TRÁCH NHIỆM - ĐÔI ĐIỀU SUY NGẪM

Anh T là cục trưởng một cơ quan cấp bộ. Tuy không cùng cơ quan với nhau, nhưng do gần nhà, lại “tâm đầu, ý hợp” nên mặc dù tôi đã nghỉ hưu quan hệ giữa hai người vẫn khá thân tình.

Ngày nghỉ anh đến chơi, tôi rất mừng, nói vui: “Lâu rồi mới thấy rông đến nhà tôi”. Anh cười dí dỏm: “Anh cứ hay nói ngược. Đã mấy lần định đến thăm anh, nhưng rồi lại việc nọ, việc kia nên hôm nay mới tới được, anh bỏ quá cho”. Để biểu thị sự cảm thông với khách, tôi nhẹ nhàng: Nói vui vậy thôi, tôi biết mà. Với cương vị và đặc thù công việc của cơ quan anh khi nào mà chẳng bận. Tình hình cơ quan dạo này có gì mới không anh - Tôi hỏi. Anh thoáng nghĩ rồi nói: “Cũng bình thường anh ạ! Có vài cán bộ mới về, một số sắp tới nghỉ hưu”. Anh kể tên mấy người tôi biết rồi chia sẻ tiếp: “Chuyện thay đổi cán bộ cũ, mới cũng là bình thường mà anh! Cơ quan nào chả vậy. Như thế cũng cần thiết cho sự phát triển, nhưng điều tôi băn khoăn, lo lắng là trách nhiệm của cán bộ trong công việc. Thái độ làm việc cầm chừng, thiếu tích cực, tự giác, chỉ cần hoàn thành nhiệm vụ là được, không có chỉ hướng phấn đấu, cống hiến cho cơ quan, đơn vị. Người sắp đến tuổi nghỉ đã đành, còn có cả cán bộ cấp phòng mới buồn chứ”. Tôi hơi bất ngờ: “Có chuyện đó sao? Lâu nay tôi cứ tưởng cán bộ cơ quan cấp đó rồi thì đều say mê, tâm huyết với nghề! Tôi nhớ trước đây, ai mà được chọn về cơ quan anh nhận công tác thì mừng và tự hào không kể xiết. Sao nay lại có chuyện đó, lạ nhỉ”? Nghe tôi hỏi, anh cười đầy hàm ý rồi giải bày: “Vâng, cơ bản là vậy, nhưng có một bộ phận không nhỏ không được như vậy. Trước đây, tuy cuộc sống khó khăn, nhưng mọi người đều chỉ thú, chăm chỉ làm việc, cả ngày chỉ lo chuyện công việc cơ quan, tới mức “thiếu trách nhiệm” với gia đình như có người vẫn thường nói vui. Cuộc sống của cán bộ hiện nay chịu nhiều áp lực hơn nên trách nhiệm với công việc vì thế cũng bị chi phối hơn... Phải chăng là vậy”? Nghe anh nói tôi thấy cũng rối như mớ bòng bong và chẳng biết anh đang trả lời hay đặt câu hỏi với tôi nữa.

Đột nhiên anh T chuyển thái độ: “Tôi không thật rõ nguyên nhân vì sao, nhưng dù có là gì chăng nữa thì cũng không thể bào chữa được sự thiếu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên anh ạ! Bằng quan, thiếu tích cực, đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm, ... dạng nào cũng đều nguy hại. Ít thì tác động xấu đến môi trường làm việc, nhất là với cán bộ mới, cán bộ trẻ; nhiều thì ảnh hưởng trực tiếp đến việc hoàn thành nhiệm vụ, xây dựng cơ quan”. Tôi hỏi: “Vậy theo anh phải làm gì để khắc phục?”. Anh nói: Tôi không biết! Cũng đã làm nhiều cách, như: giáo dục, nhắc nhở chung trong hội họp, giao ban và “gặp riêng” với những trường hợp cụ thể nhưng đáng tiếc tình hình chuyển biến vẫn chậm. Có lẽ vấn đề ở tổ chức chỉ một phần, mà ở sự tự trọng của mỗi cán bộ, đảng viên mới là chính yếu. Ai cũng có tự trọng và nó được biểu hiện rõ trong cuộc sống, công tác. Người tự trọng cao thì trách nhiệm với công việc sẽ cao, người chưa tỉnh thức được tự trọng thì trách nhiệm đương nhiên sẽ thấp. Người ta thường nói: “Không ai hiểu mình bằng chính mình” cho nên để hóa giải hiện tượng đáng quan ngại về trách nhiệm nêu trên nhất thiết phải do mỗi người, với cán bộ, đảng viên lại càng phải như vậy. Đó là sự tự trọng, là trách nhiệm cao cả thể hiện danh dự, nhân cách, phẩm chất của người cán bộ được nhân dân tin cậy giao phó.

Anh T nói chí lý, tôi thấy nhẹ lòng. Phải chăng anh đã chẩn đoán đúng bệnh, bốc thuốc đúng thang để chữa trị căn bệnh trầm kha này. Tất nhiên, kết quả ra sao còn phải chờ thời gian mới trả lời chính xác. Nhưng tôi có niềm tin ở anh, cũng như tin ở sự tự trọng của cán bộ, đảng viên vậy. ■

Nguồn: Tạp chí Quốc phòng toàn dân

VĂN BẢN MỚI

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền, sinh viên thuộc đối tượng bồi hoàn kinh phí phải có trách nhiệm liên hệ với cơ quan ra thông báo thu hồi kinh phí bồi hoàn để làm thủ tục bồi hoàn kinh phí hỗ trợ. Thời hạn phải thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn kinh phí hỗ trợ tối đa là 4 năm, kể từ khi sinh viên sư phạm nhận được thông báo bồi hoàn kinh phí.

Nghị định trên có hiệu lực từ ngày 20/4/2025. ■

TÌNH TÁO TRƯỚC LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC VIỆC TÌNH GỌN BỘ MÁY

Tình gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, đang được thực hiện quyết liệt, đồng bộ, bước đầu mang lại hiệu quả tích cực. Tuy nhiên với âm mưu chống phá, các thế lực thù địch lại hằn học, liên tục đưa ra những luận điệu xuyên tạc, gây hoang mang trong xã hội. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân cần tỉnh táo trước luận điệu sai trái, bịa đặt, vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng.

Ngay sau khi Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành Kết luận số 126-KL/TW (ngày 14/02/2025) và Kết luận số 127-KL/TW (ngày 28/02/2025) về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025, trên một số trang mạng xã hội và báo chí phản động ở nước ngoài lập tức đăng tải những bài viết, ý kiến xuyên tạc vấn đề này như: Cho rằng sáp nhập là do “ý chí chủ quan” của cá nhân nhằm “ghi điểm, tạo dấu ấn” hoặc “triệt hạ đối thủ”; “sáp nhập một thời gian rồi sẽ tách ra”; “sáp nhập, tinh giản biên chế, tinh gọn tổ chức cũng chỉ vì lợi ích nhóm”... Tuy nhiên thực tế

đã chứng minh, tinh gọn tổ chức bộ máy là chủ trương xuyên suốt, nhất quán của Đảng ta.

Ngay từ khi khởi xướng công cuộc đổi mới (Đại hội VI/1986) đến nay, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết, kết luận để lãnh đạo thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Bởi lẽ, bộ máy cồng kềnh gây lãng phí và kìm hãm sự phát triển là một trong những nguyên nhân dẫn đến nhiều chủ trương, chính sách của Đảng chậm đi vào thực tiễn hoặc một số chủ trương không được triển khai, hay triển khai hình thức trên thực tế.

Văn kiện Đại hội lần thứ IX, XII, XIII của Đảng đều nhấn mạnh các nhiệm vụ cụ thể về tinh gọn tổ chức bộ máy hoặc nghiên cứu xây dựng mô hình tổng thể tổ chức bộ máy hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. Ngày 17/4/2015, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 39-NQ/TW về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với mục tiêu đến năm 2021, tinh giản ít nhất 10% biên chế.

Tiếp đến ngày 25/10/2017, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nghị quyết số 18 đặt ra mục tiêu đến năm 2021 cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian; giảm ít nhất 10% biên chế so với năm 2015. Đến năm 2030, hoàn thành việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của nước ta trong giai đoạn mới. Kết quả đến năm 2021, chúng ta tinh giản được 11,67% biên chế, vượt chỉ tiêu đề ra.

Trình bày Báo cáo của Chính phủ về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV (tháng 5/2024), Bộ trưởng Tài chính Hồ Đức Phớc (nay là Phó Thủ tướng Chính phủ) cho biết, Chính phủ đã ban hành 27 nghị định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; các bộ, ngành đã giảm 17 tổng cục và tương đương; giảm 10 cục và 144 vụ/ban thuộc tổng cục và thuộc bộ; giảm 108 phòng trong vụ/

ban thuộc bộ, ngành; giảm 22 đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo báo cáo của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, trong năm 2023, Thủ tướng phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 144 quy định kinh doanh. Tổng số quy định kinh doanh được cắt giảm, đơn giản hóa từ năm 2021 đến nay là 2.770 quy định. Có 147 thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan quản lý dân cư được thực hiện đơn giản hóa đạt 49,26%. Về quản lý và tinh giản biên chế, thực hiện các nghị định của Chính phủ, từ năm 2015 đến ngày 15/12/2023, cả nước tinh giản biên chế 84.140 người.

Có thể khẳng định, cải cách bộ máy hành chính là một trong những yếu tố quan trọng giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan nhà nước, đồng thời giảm tới mức thấp nhất các chi phí hành chính không cần thiết. Từ ngày 01/3/2025, các cơ quan, đơn vị mới thành lập sau sáp nhập chính thức đi vào hoạt động theo hướng tăng cường hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, góp phần tạo động lực phát triển đất nước trong tình hình hiện nay.

Quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy đã giảm đáng kể số đầu mối, cơ quan. Việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy thực hiện theo nguyên tắc tổ

chức hợp lý các bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, thực hiện và chịu trách nhiệm chính, bảo đảm không chồng chéo, giao thoa, không bỏ sót chức năng, nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Một kết quả bước đầu trong thực hiện chủ trương lớn này là mới đây, sau khi nghe báo cáo của Chính phủ về khả năng cân đối tài chính trong và sau quá trình tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Bộ Chính trị quyết định miễn toàn bộ học phí cho học sinh từ mầm non đến hết trung học phổ thông công lập trên phạm vi cả nước; thời điểm thực hiện từ đầu năm học mới 2025-2026.

Quyết sách này không chỉ giảm gánh nặng cho gia đình học sinh ở vùng khó khăn, mà còn bảo đảm cơ hội học tập tốt nhất cho học sinh ở mọi địa bàn, mọi độ tuổi, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương phổ cập giáo dục trung học; từ đó nâng cao trình độ dân trí và tạo nền móng vững chắc để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Tại các địa phương trong cả nước, từ nhiều ngày qua, cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan vừa được hợp nhất, sáp nhập, chuyển chức năng, nhiệm vụ đã bắt tay ngay vào kiện toàn, phân công, phân cấp, phân quyền nhiệm vụ,

bảo đảm thực hiện nhiệm vụ công tác của các đơn vị thông suốt ngay từ ngày đầu chính thức hoạt động. Đáng chú ý, từ ngày 01/3, tại công an xã, người dân được thực hiện một số thủ tục hành chính trước đây vốn thuộc thẩm quyền của công an huyện như: Đăng ký ô-tô, xe máy; cấp mới, đổi, cấp lại thẻ căn cước cho người đủ từ 14 tuổi trở lên và cho người dưới 14 tuổi; cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức; tiếp nhận hồ sơ cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe...

Có thể khẳng định chủ trương tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy trong hệ thống chính trị được Đảng và Nhà nước ta triển khai với mục tiêu là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, giảm chi phí “nuôi” bộ máy, dành nguồn lực cho phát triển đất nước, phục vụ Nhân dân tốt hơn. Thế nhưng với thái độ hần học và âm mưu chống phá, các thế lực thù địch lợi dụng sự thay đổi này để tung tin bịa đặt việc làm này “chỉ là hình thức, mị dân”, không đem lại hiệu quả thực tế mà chỉ gây tốn kém, lãng phí.

Tổ chức khủng bố Việt Tân còn tiến hành cái gọi là “Luận bàn về bản chất của tinh giản biên chế”, trong đó mời một số người được gọi là “nhà khoa học” xuyên tạc về việc giảm biên chế là “bóp chỗ này, phình chỗ khác”, cán bộ giảm biên chế thực chất là cho “hạ cánh an toàn”...

Một thủ đoạn khá tinh vi của các đối tượng thù địch là dựa trên số liệu chính thức của các cơ quan rồi “phân tích”, “bình luận”, “suy diễn”, “đổi trắng thay đen”. Chẳng hạn khi Chính phủ, Quốc hội và một số bộ, cơ quan sau khi sáp nhập, tổ chức lại số cán bộ cấp phó tăng hơn so với quy định, chúng lập tức rêu rao: “Càng tinh gọn lại càng phình ra”.

Đúng là có thực tế sau khi thực hiện sáp nhập, hợp nhất, tổ chức lại thì số cán bộ cấp phó ở một số cơ quan từ Trung ương đến địa phương tăng cao hơn so với quy định. Tuy nhiên, đây là giải pháp phù hợp cho giai đoạn chuyển tiếp, bởi số lượng cơ quan và cán bộ lãnh đạo thuộc diện phải sáp nhập, giải thể là rất lớn, không thể máy móc “áp” đúng số lượng cấp phó ngay tại thời điểm sắp xếp lại. Khi hợp nhất, sáp nhập hai cơ quan thì việc một cán bộ cấp trưởng và đội ngũ cán bộ cấp phó của hai cơ quan này nếu vẫn còn thời gian công tác, có trình độ, năng lực, kinh nghiệm, trở thành cấp phó của người đứng đầu cơ quan mới cũng là hợp tình, hợp lý, vừa không lãng phí nguồn nhân lực, vừa mang ý nghĩa nhân văn.

Đây cũng chỉ là giải pháp tình thế, sau một thời gian, số lượng cấp phó sẽ phải giảm đi. Cơ sở pháp lý của việc “nhiều cấp phó” này đã được quy định trong nghị quyết của Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa

XV diễn ra mới đây. Khi sắp xếp tổ chức bộ máy mà số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan nhiều hơn số lượng tối đa theo quy định của pháp luật thì chậm nhất là 5 năm kể từ ngày quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền có hiệu lực, số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan phải giảm theo đúng quy định. Như vậy, về lâu dài thì sẽ không có việc cấp phó “càng tinh gọn lại càng phình ra” như các luận điệu xuyên tạc.

Trước những âm mưu, thủ đoạn chống phá tinh vi của các thế lực thù địch, người dân cần tỉnh táo, đề cao cảnh giác, tin tưởng vào chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Không nên chia sẻ trên mạng xã hội thông tin thất thiệt, thông tin chưa được kiểm chứng từ cơ quan chức năng. Việc lan truyền thông tin chưa được xác thực có thể gây hoang mang và ảnh hưởng tiêu cực đến cộng đồng.

Những trường hợp đăng tải thông tin sai sự thật sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Đồng thời, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân cần trang bị cho mình “bộ lọc” trong việc tiếp nhận thông tin cũng như “sức đề kháng” trước thông tin xấu độc, từ đó phát huy tính chủ động, kiên quyết đấu tranh với những đối tượng mượn danh “phản biện”, “dân chủ” để chống phá Đảng, Nhà nước và Nhân dân. ■

Nguồn: Báo Nhân dân

NGƯ DÂN TÍCH CỰC VƯỜN KHƠI GẮN VỚI TRÁCH NHIỆM CHỐNG KHAI THÁC IUU

Cùng với khuyến khích ngư dân vươn khơi bám biển, tỉnh ta đang dồn sức triển khai đồng bộ các quy định pháp luật về quản lý khai thác thủy sản, tập trung thực hiện các chỉ đạo của Trung ương và khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC) về phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

Nhận nhệm khai thác vụ cá Nam

Các cảng cá lớn như Đông Hải (thành phố Phan Rang - Tháp Chàm), Ninh Chữ và Mỹ Tân (huyện Ninh Hải), Cà Ná (huyện Thuận Nam) gần đây trở nên nhộn nhịp với cảnh tàu thuyền cập bến, bốc dỡ hải sản bán cho thương lái. Xe tải đông lạnh và xe ba bánh liên tục ra vào cảng, chở những giỏ cá đến các chợ trong và ngoài tỉnh. Song song đó, các khu vực hậu cần nghề cá cũng đang tích cực chuẩn bị xăng, dầu, lương thực, đá lạnh, nhu yếu phẩm và dịch vụ khuôn vác, vận chuyển để đáp ứng nhu cầu sản xuất tăng cao trong vụ cá Nam. Tính đến hết tháng 02/2025, sản lượng thủy sản của tỉnh khai thác trên 14.058 tấn hải sản các loại, đạt 10,81% kế hoạch.

Gắn kết chống khai thác IUU

Cho đến nay, tỉnh ta chưa

ghi nhận trường hợp tàu cá vi phạm khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài. Để chuẩn bị các điều kiện tốt nhất đón Đoàn thanh tra EC sang Việt Nam kiểm tra lần thứ 5, UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị, địa phương tăng cường tuyên truyền sâu rộng đến từng chủ tàu và thuyền trưởng về kết quả đạt được, cũng như những điểm còn tồn đọng cần khắc phục trong chống khai thác IUU. Qua các buổi trao đổi trực tiếp, ngư dân không chỉ được cập nhật đầy đủ thông tin mà còn được giải đáp mọi thắc mắc, giúp bà con nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong hoạt động khai thác hải sản.

Qua quá trình vận động và kiểm tra thực tế, đến thời điểm hiện tại hầu hết bà con ngư dân ở địa phương đều chấp hành tốt các quy định chống khai thác thủy sản bất hợp pháp IUU. Ngư dân nộp đầy đủ sổ sách, giấy tờ khai thác và tuân thủ đúng quy định khi ra khơi; ý thức của bà con ngày càng được nâng cao, góp phần cùng các tỉnh, thành phố ven biển cả nước sớm gỡ bỏ cảnh báo “thẻ vàng” IUU.

Để quản lý chặt chẽ đội tàu cá, tỉnh đã chỉ đạo các địa phương và cơ

quan chuyên môn phối hợp thực hiện tổng rà soát số lượng tàu cá đã đăng ký trên địa bàn. Đến nay, toàn tỉnh có 1.860 tàu cá từ 6 mét trở lên đã được đăng ký và cập nhật lên phần mềm VNFishbase của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tỉnh đã thực hiện lắp thiết bị giám sát hành trình cho 888/893 tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên, đạt tỉ lệ 99,44%, còn 5 trường hợp chưa lắp thiết bị giám sát hành trình, tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn lập danh sách giao địa phương quản lý, cấm hoạt động đối với các tàu cá này.

Về xử lý tàu cá thuộc diện “3 không” (không đăng ký, không đăng kiểm, không giấy phép khai thác hải sản), đến nay các cơ quan chức năng của tỉnh đã thực hiện cấp đăng ký cho 396 tàu cá “3 không” theo quy định, còn lại 16 tàu cá chưa đăng ký; UBND tỉnh đã thông báo loại khỏi danh sách đã công bố, đồng thời chỉ đạo chính quyền các cấp, lực lượng chức năng, cơ quan liên quan cùng phối hợp quản lý không để nhóm tàu cá này tham gia hoạt động trên biển.

Trong thời gian tới tỉnh tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền chống khai thác IUU; đặc biệt quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về các quy định và chế tài xử lý hình sự đối với cụ thể từng hành vi liên quan đến khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép

thủy sản. UBND tỉnh chỉ đạo chính quyền địa phương, lực lượng Bộ đội Biên phòng, Công an tiếp tục hướng dẫn trực tiếp chủ tàu thực hiện thủ tục hành chính cho tàu cá và cập nhật 100% dữ liệu tàu cá vào cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia; thường xuyên theo dõi, giám sát tàu cá hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá, nắm rõ và xử lý nghiêm từng trường hợp vi phạm quy định mất kết nối giám sát hành trình (VMS); xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm IUU; tăng cường kiểm soát tại các cửa biển, kiên quyết không cho tàu cá tham gia khai thác hải sản đối với các tàu có nguy cơ vi phạm IUU. Các địa phương thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát tàu cá ra, vào các cảng cá, giám sát sản lượng thủy sản qua cảng; xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản đáp ứng yêu cầu về truy xuất nguồn gốc thủy sản theo chuỗi; các quy định về quản lý tàu cá và các biện pháp bảo tồn, bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Cùng với đó, tỉnh tiếp tục triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản điện tử (eCDT) để truy xuất nguồn gốc thủy sản từ khai thác; thiết lập cơ chế chia sẻ, trao đổi thông tin với lực lượng chức năng và chính quyền địa phương các tỉnh nhằm tăng cường quản lý, kiểm soát, kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm khai thác IUU. ■

*Nguồn: Báo Tin tức -
Thông tấn xã Việt Nam*

ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN CHỦ TRƯỞNG THỰC HIỆN DỰ ÁN NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN NINH THUẬN

Ngày 18/4/2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 397-KH/TU về việc triển khai kế hoạch tuyên truyền về chủ trương thực hiện Dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận (Dự án). Theo đó, tập trung tuyên truyền các nội dung trọng tâm như sau: (1) Về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển điện hạt nhân; định hướng quy hoạch phát triển điện hạt nhân ở Việt Nam. (2) Về mục đích, ý nghĩa, lợi ích, sự an toàn và tầm quan trọng của Dự án đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước. (3) Chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, của Tỉnh ủy, UBND, Ban Chỉ đạo tỉnh về triển khai thực hiện Dự án nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận; các cơ chế, chính sách di dân, tái định cư, đào tạo nguồn nhân lực, thu hút lao động,... phục vụ Dự án. (4) Bảo đảm an toàn, an ninh trong phát triển điện hạt nhân. (5) Kinh nghiệm thế giới và các hoạt động đối ngoại, hợp

tác quốc tế trong triển khai Dự án. (6) Chú trọng công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch lợi dụng chống phá Đảng và Nhà nước, kích động, chia rẽ trong Nhân dân, gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng, bất lợi trong quá trình triển khai thực hiện Dự án. (7) Thường xuyên bám sát địa bàn, cơ sở; phát huy vai trò, trách nhiệm chủ động, tích cực của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tuyên truyền triển khai thực hiện; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị và các phong trào thi đua yêu nước của địa phương, đơn vị, góp phần thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện Dự án, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Về hình thức tuyên truyền:

Phát huy tối đa hệ thống thông tin truyền thông, báo chí của Trung ương và địa phương; trang thông tin điện tử; đội ngũ cán bộ ngành tuyên giáo - dân vận, báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp, các ngành, các

☞ (Trang 47)

GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG DỰ ÁN ĐIỆN HẠT NHÂN NINH THUẬN: ĐỒNG THUẬN CỦA NGƯỜI DÂN, QUYẾT TÂM CỦA CHÍNH QUYỀN

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang làm thay đổi diện mạo nền kinh tế toàn cầu, khi an ninh năng lượng trở thành vấn đề sống còn của mọi quốc gia, Đảng và Nhà nước ta đã có quyết sách mang tầm chiến lược: tái khởi động Dự án Nhà máy Điện hạt nhân Ninh Thuận sau thời gian tạm dừng. Đây không chỉ là bước đi quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu năng lượng ngày càng tăng cao của nền kinh tế, mà còn thể hiện tầm nhìn dài hạn trong việc đa dạng hóa nguồn năng lượng, giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và thực hiện cam kết quốc tế về giảm phát thải carbon, tiến tới mục tiêu phát thải ròng bằng “0” (Net Zero) vào năm 2050 như Việt Nam đã cam kết tại Hội nghị COP26.

Với ưu thế là nguồn năng lượng sạch, ổn định và gần như không phát thải khí nhà kính, điện hạt nhân sẽ đóng vai trò then chốt trong lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh của Việt Nam, góp phần giảm tới 8-10% lượng phát

thải carbon so với kịch bản phát triển thông thường. Đây chính là giải pháp chiến lược để cân bằng giữa nhu cầu năng lượng tăng trưởng kinh tế và trách nhiệm bảo vệ môi trường toàn cầu.

Theo số liệu của dự án, tổng công suất dự kiến từ hai nhà máy Ninh Thuận 1 và 2 là 4.600 MW, dự án được kỳ vọng sẽ trở thành “trụ cột” trong hệ thống năng lượng quốc gia, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tuy nhiên, để biến những kỳ vọng đó thành hiện thực, công tác giải phóng mặt bằng (GPMB) được xác định là khâu đột phá then chốt, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của từ phía Nhân dân.

Theo Quyết định số 41/QĐ-TTg, ngày 15/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Ninh Thuận được giao trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hoàn thành công tác GPMB trước quý IV/2025. Đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, đặt ra yêu cầu cao đối với chính quyền địa phương,

nhất là hai huyện Ninh Hải và Thuận Nam – nơi trực tiếp triển khai các hoạt động bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Thực tế cho thấy, công tác GPMB trong hầu hết các dự án đều gặp phải những phức tạp, khó khăn. Đối với dự án 02 Nhà máy điện hạt nhân ở tỉnh ta, tổng diện tích đất cần thu hồi lên tới 958,81 ha, ảnh hưởng đến 1.461 hộ dân với gần 5.229 nhân khẩu. Trong đó, Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 tại huyện Thuận Nam chiếm 494,49 ha, ảnh hưởng 617 hộ, còn Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2 tại huyện Ninh Hải chiếm 464,32 ha, ảnh hưởng 844 hộ. Trong tổng diện tích đất phải thu hồi, phần lớn là đất nông nghiệp (62%), nên một bộ phận người dân thuần nông có những tâm tư, lo lắng về sinh kế của gia đình sau tái định cư là điều không tránh khỏi.

Trước thách thức đó, Ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền hai huyện Ninh Hải, Thuận Nam đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó công tác tuyên truyền, vận động được đặc biệt chú trọng. Các buổi họp dân được tổ chức thường xuyên tại từng thôn, xã với sự tham gia của lãnh đạo địa phương, già làng, trưởng thôn và đại diện các đoàn thể. Nội dung tuyên truyền

tập trung làm rõ lợi ích của dự án, chính sách bồi thường minh bạch cùng cam kết hỗ trợ người dân ổn định cuộc sống sau tái định cư. Báo và Đài Phát thanh truyền hình tỉnh cũng tích cực phối hợp sản xuất các phóng sự chuyên đề, đưa tin kịp thời về tiến độ dự án và những tấm gương tiêu biểu tự nguyện bàn giao mặt bằng.

Bên cạnh đó, chính quyền địa phương đã có những cách làm sáng tạo, linh hoạt để tháo gỡ khó khăn. Tại huyện Thuận Nam, Ban Chỉ đạo GPMB cấp huyện do Bí thư Huyện ủy đứng đầu đã phân loại các hộ dân thành ba nhóm để có phương án vận động phù hợp. Trong khi đó, huyện Ninh Hải áp dụng mô hình “3 cùng” – cùng ăn, cùng ở, cùng làm – để tăng cường sự gắn kết giữa cán bộ và Nhân dân. Những giải pháp này không chỉ giúp giải quyết kịp thời các vướng mắc mà còn tạo niềm tin trong cộng đồng.

Đặc biệt, công tác bồi thường, hỗ trợ được thực hiện công khai, minh bạch với tổng kinh phí lên tới 10.027 tỷ đồng. Các khu tái định cư được đầu tư xây dựng đồng bộ về hạ tầng, đảm bảo đầy đủ tiện ích cơ bản như điện, nước, trường học, trạm y tế. Bên cạnh đó, chính quyền địa phương còn phối hợp

với các doanh nghiệp tổ chức các lớp đào tạo nghề, tạo việc làm mới cho người dân bị ảnh hưởng, giúp họ yên tâm chuyển đổi sinh kế. Kết quả đạt được đến nay là minh chứng rõ nét cho sự đồng thuận của người dân và quyết tâm của chính quyền. Nhiều hộ dân đã chủ động phối hợp, tự nguyện bàn giao mặt bằng sớm, tạo tiền đề thuận lợi cho công tác vận động người dân đồng thuận phương án đền bù, chủ động di dời để chuyển giao mặt bằng cho dự án.

Tuy nhiên, để bảo đảm tiến độ giải phóng mặt bằng ở hai nhà máy điện hạt nhân, thời gian tới vẫn cần các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp để nâng cao ý thức tự giác, đồng thuận của người dân; trong đó tập trung một số giải pháp trọng tâm:

Một là, tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức đa dạng, sinh động. Cần tổ chức thêm các buổi gặp gỡ, đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo địa phương với Nhân dân tại từng thôn, xóm để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và giải đáp kịp thời những băn khoăn, vướng mắc. Đồng thời, phát huy vai trò của các già làng, người có uy tín trong cộng đồng để vận động, thuyết phục người dân.

Hai là, đẩy mạnh minh bạch thông tin về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tiến độ thực hiện dự án. Cần công khai rõ ràng các quyết định liên quan đến đền bù, tái định cư trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin của huyện và tại các khu dân cư. Việc này sẽ giúp người dân nắm bắt đầy đủ thông tin, từ đó giảm bớt tâm lý hoài nghi, tăng cường niềm tin vào chính quyền.

Ba là, đẩy nhanh tiến độ xây dựng khu tái định cư, đảm bảo chất lượng hạ tầng và các tiện ích thiết yếu như điện, nước, trường học, trạm y tế. Thường xuyên thông báo tiến độ xây dựng khu tái định cư để người dân đến tham quan thực tế, giúp người dân yên tâm về nơi ở mới. Đồng thời, hỗ trợ người dân trong việc chuyển đổi nghề nghiệp, tạo việc làm ổn định thông qua các chương trình đào tạo nghề và kết nối với doanh nghiệp địa phương.

Bốn là, có giải pháp xử lý kịp thời các trường hợp cố tình gây khó khăn, cản trở tiến độ GPMB, đồng thời biểu dương, khen thưởng các hộ dân gương mẫu tự nguyện bàn giao mặt bằng sớm. Việc này sẽ tạo động lực để người dân tích cực hưởng ứng chủ trương của Nhà nước.

Năm là, tăng cường kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức

năng và cộng đồng dân cư để đảm bảo công tác GPMB được thực hiện công bằng, khách quan, đúng quy định pháp luật.

Với sự chỉ đạo sát sao của Trung ương, quyết tâm của chính quyền địa phương và sự đồng lòng của người dân, công tác GPMB dự án điện hạt nhân Ninh Thuận đang được đẩy nhanh theo đúng tiến độ đề ra. Thành công của công tác này không chỉ mở đường cho việc xây dựng nhà máy điện hạt nhân đầu

tiên của Việt Nam được thuận lợi mà còn khẳng định sức mạnh của sự đoàn kết, đồng thuận của người dân Ninh Thuận trong các dự án phát triển kinh tế - xã hội. Đây sẽ là tiền đề quan trọng để Ninh Thuận nói riêng và cả nước nói chung tiến những bước vững chắc trên con đường phát triển năng lượng bền vững trong tương lai. ■

Châu Thanh Vĩnh

**Phó Giám đốc
Sở Khoa học và Công nghệ**

ĐẨY MẠNH TUYÊN TRUYỀN...

địa phương, Mặt trận, hội, đoàn thể trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; cán bộ, đảng viên là những người trực tiếp và có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Dự án; người có uy tín, chức sắc tôn giáo trong cộng đồng dân cư, dân tộc, tôn giáo, nhất là ở vùng Dự án; thông qua các tổ, nhóm/mạng lưới thông tin, tuyên truyền để thực hiện công tác tuyên truyền trong suốt quá trình thực hiện Dự án.

Dự án Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận là Dự án đặc biệt quan trọng quốc gia, mục tiêu phấn đấu hoàn thành công tác đầu tư xây dựng trước ngày 31/12/2030, để chào mừng kỷ niệm 100 năm ngày thành lập Đảng và 85 năm ngày thành lập nước, do vậy cần có sự

vào cuộc đồng bộ và quyết liệt của cả hệ thống chính trị cũng như sự đồng lòng, quyết tâm cao của Nhân dân, đặc biệt là người dân trong vùng dự án. Do vậy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp, ngành, địa phương, đơn vị quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận, an tâm, tin tưởng và ủng hộ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân để triển khai thực hiện thành công Dự án nhà máy điện điện hạt nhân Ninh Thuận và phát triển điện hạt nhân một cách bền vững ở Việt Nam. ■

**Phòng Tuyên truyền, BCXB -
Ban Tuyên giáo và Dân vận
Tỉnh ủy**

MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 5 NĂM 2025

1. Tiếp tục quán triệt, học tập và tuyên truyền sâu rộng kết quả Hội nghị Trung ương 11 khóa XIII, tập trung vào hai nhóm vấn đề chính là: (1) Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. (2) Tiếp tục chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị.

2. Tuyên truyền, giới thiệu các tư tưởng, quan điểm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong các bài viết: “Vươn mình trong hội nhập quốc tế”; “Phát triển kinh tế tư nhân - Đòn bẩy cho một Việt Nam thịnh vượng”; “Tương lai cho thế hệ vươn mình”.

3. Tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; chú trọng thông tin, tuyên truyền giúp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh hiểu đúng các quan điểm, chủ trương, phương án và lộ trình về sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương (CQĐP) 2 cấp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (theo Tài liệu tuyên truyền gửi kèm Công văn số 195-CV/BTGDVTU ngày 19/4/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy).

4. Tuyên truyền Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV. Đây là Kỳ họp có rất nhiều nội dung quan trọng liên quan đến kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của đất nước. Đặc biệt, Quốc hội sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và sửa đổi các luật liên quan đến sửa đổi Hiến pháp nhằm phục vụ việc tinh gọn bộ máy theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW.

5. Thông tin tuyên truyền kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình: Đề cao vị thế, uy tín của đất nước; khẳng định đường lối đối ngoại nhất quán của Đại hội XIII, trong đó ưu tiên hàng đầu là quan hệ với các nước láng giềng. Đề cập đậm nét về tiềm năng trong quan hệ hợp tác Việt Nam - Trung Quốc, thể hiện rõ tầm quan trọng của quan hệ với Trung Quốc đối với sự phát triển của Việt Nam trong kỷ nguyên mới; sự trao đổi chiến lược, thân tình, tin cậy giữa hai đồng chí Tổng Bí thư. Lập trường nhất quán của Việt Nam trong giải quyết hòa bình, phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế các tranh chấp, các vấn đề còn tồn tại giữa hai bên, góp phần duy trì hòa bình, ổn định khu vực và trên thế giới.

6. Tiếp tục chủ động làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, thực hiện tốt chính sách an sinh cho người dân vùng Dự án để tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về triển khai thực hiện dự án Nhà máy Điện hạt nhân Ninh Thuận.

7. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội 4 tháng đầu năm 2025, các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tháng 5/2025.

8. Tuyên truyền các hoạt động chào mừng các ngày kỷ niệm, các sự kiện diễn ra trong tháng 5/2025, như: Ngày Quốc tế Lao động (01/5); 207 năm Ngày sinh C.Mác (05/5/1818-05/5/2025); 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại (19/5/1890 - 19/5/2025); 71 năm Ngày chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2025); 70 năm Ngày thành lập Hải Quân nhân dân Việt Nam (07/5/1955 - 07/5/2025); 30 năm Ngày thành lập Hội người cao tuổi Việt Nam (10/5/1995-10/5/2025); 84 năm Ngày thành lập Mặt trận Việt Minh (19/5/1941-19/5/2025);... ■

KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

** Nhiệt liệt chào mừng 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại (19/5/1890 - 19/5/2025) !*

** Nhiệt liệt chào mừng 71 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2025) !*

** Chiến thắng Điện Biên Phủ - Thắng lợi vĩ đại của dân tộc Việt Nam !*

** Tập trung thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị !*

** Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng Đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng !*

** Thực hiện đồng bộ các giải pháp để hoàn thiện đồng bộ hạ tầng năng lượng quốc gia, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới !*

** Ninh Thuận - Đoàn kết kỷ cương; chủ động sáng tạo; tinh gọn hiệu quả; tăng tốc bứt phá !*

** Toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân Ninh Thuận thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2025 !*

** Toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân Ninh Thuận quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng !*

** Đảng bộ và Nhân dân Ninh Thuận quyết tâm học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh !*

** Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm !*

** Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam muôn năm !*

** Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta !*



Các đồng chí lãnh đạo tỉnh cùng đơn vị chủ đầu tư tham gia cắt băng Khánh thành dự án Đường vành đai phía Bắc tỉnh.

Ảnh: Văn Nỹ



Các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo tỉnh và chủ đầu tư cắt băng khánh thành công trình đường Vần Lâm - Sơn Hải.

Ảnh: Văn Nỹ